



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

SỞ CÔNG THƯƠNG TRÀ VINH

ĐC: SỐ 02 LÝ TỰ TRỌNG, PHƯỜNG 1, TP. TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

Website: <http://sct.travinh.gov.vn> - Điện thoại: 0294 3852 594

Số 10

Ngày 07/7/2021



TÀI LIỆU THAM KHẢO - PHỤC VỤ ĐIỀU HÀNH QUẢN LÝ

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

TỔNG HỢP HÀNG TUẦN - PHÂN TÍCH - DỰ BÁO

**Thông tin phục vụ cho lãnh đạo các đơn vị, doanh nghiệp
tham khảo, điều hành**

<i>Trong số này:</i>	<i>Trang</i>
MỘT SỐ THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý	1
Kinh tế thế giới	1
Kinh tế trong nước	2
Thông tin chính sách và phổ biến ứng dụng khoa học kỹ thuật	3
THÔNG TIN NÔNG SẢN	4
Diễn biến thị trường, đặc thù mùa nông sản của một số địa phương	4
Năm 2021, đầu giá hạn ngạch thuế quan nhập khẩu 108.000 tấn đường	6
THÔNG TIN THỦY SẢN	9
Xuất khẩu thủy sản sang Trung Quốc giảm và một số điểm cần lưu ý	9
Thế giới sẽ thiếu hụt nguồn cung tôm vào 6 tháng cuối năm?	11
THÔNG TIN CHĂN NUÔI	12
Giá heo hơi ở xu hướng giảm	12
Trung Quốc đối mặt với khủng hoảng dư cung thịt heo, giá heo giảm một nửa trong 6 tháng	14
THÔNG TIN LÚA GẠO	16
Diễn biến thị trường lúa gạo: Thị trường lúa gạo trong nước kém sôi động do xuất khẩu chậm lại	16
THÔNG TIN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP	18
Giá phân bón vẫn tăng vẫn chưa có dấu hiệu hạ nhiệt	18
Giải pháp kim cương tăng giá phân bón	19
THÔNG TIN XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI	21
Trà Vinh đã chủ động được sản xuất giống cua biển bản địa	21
Singapore là thị trường tiềm năng cho nông sản Việt Nam	21
THÔNG TIN GIAO THƯƠNG	23
THÔNG TIN CẢNH GIÁC	26
Trà Vinh: Nhà vườn trồng măng cụt không có lãi vì mất mùa	26
THÔNG TIN AN TOÀN THỰC PHẨM	27
Lạm dụng mướp đắng có thể gây nhiều nguy hại cho sức khỏe	27
GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG	28
Giá cả trong tỉnh	28

MỘT SỐ THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý

1. KINH TẾ THẾ GIỚI

Giá hàng hóa nhảy múa, một số mặt hàng từ tăng nóng chuyển sang nguội lạnh

Thị trường hàng hóa nguyên liệu thế giới đang diễn biến phức tạp. Những tháng đầu năm, hầu hết các mặt hàng đều tăng giá với tốc độ phi mã. Trong số đó có thể kể tới đậu tương, sắt, thép, vàng, palladium... Tuy nhiên, bắt đầu từ tháng 5/2021, giá hàng hóa có sự phân hóa rõ rệt. Trong khi một số mặt hàng vẫn tiếp tục tăng giá mạnh, như dầu mỏ, thì một số khác lại giảm sâu, về gần bằng mức giá của ngày đầu năm 2021. Hiện tượng này bắt nguồn từ chiến dịch chống lạm phát của Trung Quốc. Trong bối cảnh đó, kỳ họp tháng 6 của Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) thông báo kế hoạch tăng lãi suất sớm hơn dự kiến khiến USD tăng mạnh và đẩy một số hàng hóa giảm sâu. Cuộc họp kết thúc vào ngày 16/6 và ngày 17/6 trở thành ngày “đen tối” của thị trường hàng hóa nguyên liệu, khi gần như tất cả mọi mặt hàng đều giảm mạnh, trong đó một số mặt hàng sạch toàn bộ mức tăng giá của năm nay.

Chỉ số giá hàng hóa của Bloomberg, Chỉ số Bloomberg Grains Spot Subindex, phiên 17/6 đã giảm mạnh nhất kể từ năm 2009, khi ngoài ngũ cốc thì giá các mặt hàng khác cũng sụt giảm, như bạch kim. Giá palladium phiên 17/6 đã giảm hơn 11%, trong khi bạch kim giảm 7%, còn bấp giảm 6% và đồng giảm 4,8%. Kể cả dầu mỏ cũng giảm giá hơn 1% trong phiên vừa qua. Kết quả là, chỉ số giá hàng hóa nguyên liệu tuần qua giảm mạnh nhất kể từ khi bắt đầu đại dịch Covid-19, đầu năm 2020. Đậu tương là mặt hàng dẫn đầu trong số này do đã mất đi toàn bộ mức tăng của năm 2021 sau khi giảm hơn 20% kể từ mức cao nhất 8 năm đạt được vào tháng 5/2021. Bắp và lúa mì cũng giảm từ mức cao nhất của nhiều năm.

Trước đó, giá hàng hóa đã tăng mạnh kể từ năm trước, trong đó giá đồng tăng hơn gấp đôi lên mức cao kỷ lục, trong khi giá nhôm và kẽm đều đang ở các mức cao nhất trong 10 năm qua. Giá quặng sắt và thanh cốt thép cũng chạm các mức cao kỷ lục, từ đó khiến chi phí tăng cao đối với các ngành và các nhà sản xuất dùng nhiều kim loại. Giá kim loại tăng cao như vậy là do kinh tế phục hồi sau đại dịch, thanh khoản lớn trên toàn cầu và hoạt động mua đầu cơ đã khiến chi phí gia tăng và giảm tỷ suất lợi nhuận của nhiều nhà sản xuất. Giá sản xuất tháng 5 của Trung Quốc đã ghi nhận mức tăng cao nhất tính theo năm trong hơn 12 năm qua, làm dấy lên những lo ngại về lạm phát.

Trên thực tế, hiện tượng giá giảm đã xuất hiện từ đầu tuần này, xuất phát từ động thái của Trung Quốc nhằm hạ nhiệt giá nguyên liệu. Cơ quan quản lý lương thực và kho dự trữ chiến lược quốc gia (NFSRA), trực thuộc Ủy ban cải cách và phát triển quốc gia Trung Quốc ngày 16/6 đã công bố kế hoạch xuất các kim loại đồng, nhôm và kẽm từ kho dự trữ quốc gia để tăng nguồn cung cho thị trường và đưa giá cả hàng hóa về các mức bình thường.

NFSRA ít khi công khai toàn bộ thông tin chi tiết về các loại kim loại, năng lượng và các mặt hàng lương thực mà cơ quan này mua vào hay bán ra. Trung Quốc là nước tiêu thụ kim loại hàng đầu thế giới và một đợt bán ra lớn từ kho dự trữ của nước này có thể tác động mạnh đến sự cân bằng cung cầu trên thế giới. Do đó, bất cứ thông tin nhỏ nào về động thái sắp tới của NFSRA cũng đủ khiến thị trường biến động, như những gì vừa xảy ra trong tuần này, khi giá đồng, kẽm và nhôm trên toàn cầu đã giảm trước thông tin về kế hoạch bán ra của NFSRA.

Dù NFSRA không công khai khối lượng dự trữ, nhưng Citigroup ước tính cơ quan này đang nắm giữ 2 triệu tấn đồng, 800.000 tấn nhôm và 350.000 tấn kẽm. Khối lượng trên tương đương với 1/6 lượng đồng tính chế mà Trung Quốc tiêu thụ mỗi năm, nhưng chỉ khoảng 2% lượng nhôm và 5,2% lượng kẽm tiêu thụ của nước này. Vẫn chưa có nhiều thông tin về việc NFSRA sẽ bán ra như thế nào. NFSRA chỉ cho biết sẽ bán ra theo từng đợt bằng hình thức đấu giá công khai cho các công ty sản xuất và chế biến “trong tương lai gần”. Trung Quốc đã từng “mở kho” kim loại trước đây nhưng việc này rất ít khi diễn ra. Theo những thông tin được công khai, SRB đã từng bán nhôm, kẽm, chì, ma-giê, các sản phẩm thép, cao su và bột giấy thông qua đấu giá vào năm 2010. Đây là lần gần nhất mà cơ quan này công khai bán kim loại từ kho dự trữ. Trước đó, Trung Quốc cũng đã từng đấu giá đồng vào năm 2005.

Tuy nhiên, một số chuyên gia cho rằng việc giá hàng hóa nguyên liệu giảm như tuần qua chỉ là nhất thời. Giá năng lượng và kim loại công nghiệp, vốn thường hưởng lợi từ việc đặt cược rằng nền kinh tế mở cửa trở lại sẽ thúc đẩy nhu cầu, vẫn ở mức cao hơn so với đầu năm và một số nhà phân tích cho rằng đà tăng khó có thể mất đi đáng kể. Jason Bloom, chiến lược gia thị trường toàn cầu của Invesco, công ty giám sát tài sản 1,4 nghìn tỷ USD cho khách hàng, cho biết: “Chúng tôi tin rằng chúng ta đang ở giai đoạn đầu của một chu kỳ mạnh mẽ kéo dài một thập kỷ đối với hàng hóa, tương tự như chu kỳ diễn ra từ cuối những năm 90 đến năm 2008”.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

2. KINH TẾ TRONG NƯỚC

Khẩn trương đánh giá và đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19

Đây là nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Thông báo số 167/TB-VPCP ngày 23/6/2021 tại Kết luận cuộc họp trực tuyến về công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Dịch bệnh Covid-19 tại nước ta đang tiếp tục được kiểm soát nhưng cục bộ tại một số địa phương như Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh, Bình Dương đang diễn biến phức tạp, khó dự báo và một số tỉnh có nguy cơ cao có thể bùng phát bất kỳ khi nào ở bất cứ đâu. Vì vậy, đòi hỏi các cấp, các ngành, các địa phương tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, mất cảnh giác. Dịch bệnh lây lan thời gian qua có nguyên nhân khách quan và cả chủ quan. Cần phải đánh giá nghiêm túc, làm rõ nguyên nhân chủ quan, rút thành bài học kinh nghiệm, nhất là từ những địa phương đã và đang có dịch với các địa phương chưa có dịch để kịp thời điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các biện pháp phòng, chống dịch cho phù hợp với tình hình thực tế.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương vừa làm vừa rút kinh nghiệm, đánh giá đúng tình hình, kịp thời biểu dương khen thưởng những nơi làm tốt, phổ biến nhanh cách làm hay, kinh nghiệm quý; kiểm điểm, xử lý nghiêm minh hành vi, biểu hiện vi phạm quy định phòng, chống dịch.

Phần đầu 3 mục tiêu, một là, ngăn chặn, kiểm chế, đẩy lùi nhanh dịch bệnh, sớm ổn định tình hình, đưa đất nước trở lại trạng thái bình thường. Hai là, bảo đảm mục tiêu kép: Phòng chống dịch để bảo vệ sức khỏe, tính mạng nhân dân và bảo đảm điều kiện cho phục vụ sản xuất, kinh doanh; duy trì sản xuất, kinh doanh để có nguồn lực phòng, chống dịch và phục vụ nhân dân. Ba là, tập trung hỗ trợ các tỉnh có tâm dịch, trước hết là Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh, Bình Dương để dập dịch thành công, trong đó đặc biệt lưu ý đến mục tiêu ngăn chặn dịch lây lan vào các khu công nghiệp, bệnh viện.

Về nhiệm vụ, giải pháp, Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu tiếp tục thực hiện nghiêm phương châm “5K + vaccine” và tích cực nghiên cứu, ứng dụng công nghệ trong phòng, chống dịch; đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp... phải thực hiện nghiêm yêu cầu về kiểm tra và cập nhật lên hệ thống an toàn Covid-19. Phòng ngừa phải chủ động, tích cực, phát hiện phải sớm, khoanh vùng, cách ly phải nhanh, điều trị phải hiệu quả, xử lý dứt điểm nhanh chóng ổn định tình hình, bảo đảm cuộc sống, sản xuất kinh doanh cho người dân.

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, khẩn trương tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 và đề xuất cơ chế, chính sách, biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, bảo đảm khả thi để các đối tượng khó khăn được tiếp cận nhanh nhất, hiệu quả nhất các hỗ trợ của nhà nước.

Các Bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn kịp thời tháo gỡ ngay khó khăn cho các địa phương, nhất là các địa phương trọng điểm về chống dịch với phương châm “3 không”: Không nói không có cơ chế, chính sách; không nói không có kinh phí; không nói không có vật tư, sinh phẩm, trang thiết bị y tế... Các cấp, các ngành cắt giảm tối đa thủ tục hành chính. Các địa phương khi cần thiết, cấp bách có thể nghiên cứu, sử dụng cơ chế của Hội đồng nhân dân để quyết định các vấn đề quan trọng, cấp bách đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch trên địa bàn kịp thời, nhanh chóng, hiệu quả.

Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhất là không làm đứt gãy các chuỗi sản xuất, kinh doanh, tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, các cơ sở dịch vụ và các hoạt động liên quan đến sinh kế của người dân ở vùng đang có dịch. Các Bộ: Giao thông vận tải, Công Thương, Thông tin và Truyền thông... theo chức năng rà soát, ban hành, hoàn thiện các quy định, quy chế và giám sát, kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu phòng, chống dịch bảo đảm kịp thời, hiệu quả; không để ách tắc, đình trệ các hoạt động sản xuất, giao thương, lưu thông hàng hóa, vận tải đi - đến vùng có dịch.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

3. THÔNG TIN CHÍNH SÁCH VÀ PHỔ BIẾN ỨNG DỤNG KHOA HỌC KỸ THUẬT

Từ 1/7/2021 tất cả hàng hóa vào EU có nguồn gốc giao hàng từ nước thứ ba đều thuộc diện chịu thuế VAT và phải khai báo hải quan

Thông tin từ Vụ Thị trường châu Âu – châu Mỹ (Bộ Công Thương) cho hay, bất kỳ hàng hóa nào khi đưa vào EU và bán cho người tiêu dùng cuối cùng đều phải chịu thuế GTGT, ngoại trừ những hàng hóa có giá trị dưới 22 euro được mua trực tuyến từ một nước thứ ba ngoài lãnh thổ EU. Theo quy định mới của Liên minh châu Âu (EU), từ ngày 1/7/2021, tất cả hàng hóa được đưa vào EU có nguồn gốc giao hàng từ nước thứ ba đều thuộc diện chịu thuế GTGT và phải khai báo hải quan.

Vậy quy định này ảnh hưởng cụ thể như thế nào đến các doanh nghiệp xuất nhập khẩu của Việt Nam và doanh nghiệp làm thế nào để tuân thủ quy định của EU?

Gần đây, trong bối cảnh đại dịch Covid-19, hoạt động giao dịch mua bán hàng hóa trên thương mại điện tử tăng vọt trên thế giới và EU cũng không là ngoại lệ. Người dân EU không chỉ mua hàng và dịch vụ trực tuyến trong nước mà còn mua hàng từ nước thành viên EU khác cũng như từ một số nước ngoài lãnh thổ EU (đặc biệt là hàng hóa từ Trung Quốc và Hoa Kỳ).

Doanh nghiệp và các nhà lập pháp và EU cho rằng các quy định hiện hành trong thương mại điện tử đã tạo ra sự cạnh tranh bất bình đẳng đối với doanh nghiệp EU, ít nhất là trên khía cạnh thuế GTGT, khi mà toàn bộ giao dịch trực tuyến và tại chỗ tại EU đều phải nộp thuế GTGT, trong khi các nhà cung ứng từ ngoài EU thì không phải nộp thuế GTGT cho các giao dịch thương mại điện tử có giá trị dưới 22 euro. Đó là chưa kể đến thuế nhập khẩu – hiện đang chưa phải áp dụng đối với hàng nhập khẩu theo phương thức thương mại điện tử có giá trị dưới 150 euro.

Do vậy, Hội đồng châu Âu đã ban hành Chỉ thị 2017/2455 (vào tháng 12 năm 2017) và Chỉ thị 2019/1995 (vào tháng 11 năm 2019) thông qua quy tắc đánh thuế GTGT đối với các giao dịch điện tử. Chỉ thị quy định từ 01/07/2021, sẽ chính thức áp dụng thuế GTGT đối với các giao dịch điện tử theo phương thức từ nhà cung ứng ngoài EU đến khách hàng. Theo đó, việc miễn thuế GTGT đối với việc nhập khẩu hàng hóa có giá trị không vượt quá 22 EUR sẽ bị xóa bỏ. Ngoài ra, EU thành lập Hệ thống IOSS (Import One-Stop Shop - tạm dịch là thủ tục nhập khẩu một cửa) để thông quan hàng hóa với những giao dịch thương mại điện tử có giá trị từ 150 euro trở xuống. Điều này sẽ cho phép người bán hoặc thị trường trực tuyến tính thuế GTGT tại điểm bán hàng và chuyển trực tiếp cho các cơ quan chức năng.

Nếu người bán có đăng ký IOSS, giá niêm yết cho khách hàng sẽ là giá đã bao gồm thuế GTGT. Nếu người bán không đăng ký IOSS, giá niêm yết có thể không tính thuế GTGT, khách mua hàng trực tuyến sẽ thanh toán thêm thuế GTGT khi hàng hóa nhập khẩu vào EU. Các nhà cung cấp dịch vụ như bưu điện hoặc người giao hàng có thể tính thêm phí thông quan cho khách hàng để thu khoản thuế GTGT này và hoàn thành các thủ tục cần thiết khi nhập khẩu hàng.

Đánh giá quy định mới của EU

Trong bối cảnh giao dịch thương mại điện tử ngày càng phát triển, quy định mới trên của EU ảnh hưởng đến cả người tiêu dùng EU và các doanh nghiệp kinh doanh hàng tiêu dùng B2C trên nền tảng trực tuyến, từ một nước thứ ba ngoài lãnh thổ EU. Tuy nhiên đối với EU, quy định mới trên sẽ góp phần phát triển giao dịch thương mại điện tử theo hướng tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng giữa các doanh nghiệp TMDT trong và ngoài EU. Trung Quốc sẽ là quốc gia bị ảnh hưởng đầu tiên khi quy định này có hiệu lực vì lượng giao dịch xuyên biên giới trên trang web bán hàng của Trung Quốc nhắm đến thị trường EU tăng rất nhanh trong những năm gần đây, sau đó đến Hoa Kỳ, nhất là những giao dịch giá trị nhỏ.

Hiện nay các giao dịch TMDT của Việt Nam sang EU còn đang rất sơ khởi. Nhưng tin mừng là các doanh nghiệp Việt Nam đã có những thành công ban đầu khi bắt đầu xây dựng được mô hình kinh doanh TMDT xuyên biên giới của mình tại EU. Vừa qua 3 tấn vải thiều đầu tiên đã được nhập khẩu sang Đức qua sàn thương mại điện tử Voso. Đây là chương trình hợp tác giữa Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Bộ Công Thương với Sàn thương mại điện tử Voso và Tổng công ty Bưu chính Viettel (Viettel Post) để từng bước phát triển ứng dụng thương mại điện tử xuyên biên giới cho doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam.

Theo quy định của EU, các giao dịch mua bán hàng hóa trên nền tảng thương mại điện tử giữa Việt Nam và EU sắp tới dù vẫn phải trả thuế GTGT, nhưng cũng sẽ được miễn thuế nhập khẩu nếu lô hàng giá trị dưới 150 euro. Tất nhiên nhà cung ứng sẽ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hàng hóa của mình trước người tiêu dùng EU, theo các quy định bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng của EU. Các doanh nghiệp Việt Nam muốn phát triển bán hàng online hoặc qua sàn giao dịch TMDT tới người tiêu dùng EU cần đăng ký kinh doanh ở một nước EU và nên khai báo các giao dịch theo trang web IOSS của từng nước thành viên. Nếu nhà cung ứng thương mại điện tử không có trụ sở tại một nước EU thì cần phải chỉ định một đại diện đăng ký tại EU để thực hiện các thủ tục và nghĩa vụ thuế GTGT. Như vậy nếu một sàn giao dịch điện tử nào của Việt Nam có chiến lược cung ứng dịch vụ đến EU đều phải tìm một đối tác đại diện tại EU để thực hiện nghĩa vụ thuế GTGT của mình nhận hàng.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

THÔNG TIN NÔNG SẢN

Diễn biến thị trường, đặc thù mùa nông sản của một số địa phương

Theo Bộ Công Thương, đợt dịch COVID-19 thứ 4 bùng phát tại Việt Nam vào đúng thời điểm nhiều địa phương thu hoạch nông sản. Khó khăn chồng chất khó khăn khi thị trường xuất khẩu thu hẹp, tiêu thụ trong nước chật vật nên mặt hàng nông sản của Việt Nam cần các giải pháp căn cơ, đồng bộ, vừa đảm bảo đầu ra, vừa giữ vững được giá trị thương hiệu.

Theo thống kê của Cục Công Thương địa phương, Bộ Công Thương, trong tình hình dịch Covid-19 ở trong nước đang diễn biến nhanh, phức tạp, hoạt động sản xuất kinh doanh và tiêu thụ các mặt hàng nông sản đang gặp nhiều khó



khăn, giá cả hàng hóa đang ở mức thấp, đã ảnh hưởng đến thu nhập và đời sống của người dân trên địa bàn tỉnh. Hiện tại nhiều địa phương đang vào mùa vụ thu hoạch của nhiều loại hoa quả, trái cây, trong đó có mặt hàng Vải thiều của tỉnh Bắc Giang, Hải Dương, Nhân, Xoài của Sơn La...

Tại tỉnh Đồng Tháp

Hiện tại, một số loại nông sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đang tồn đọng với số lượng lớn. Trong đó, sản phẩm khoai lang tím nhạt đang tồn đọng với sản lượng 8.494 tấn do chủ yếu thương lái không thu mua hoặc thu mua rất ít. Trong thời gian tới, một số sản phẩm sẽ vào vụ thu hoạch như: ớt với sản lượng thu hoạch đến cuối vụ ước đạt 32.145 tấn; cá tra, basa với sản lượng ước đạt 184.587 tấn; lúa với sản lượng ước đạt 1.514.900 tấn...

Tại tỉnh Đắk Lắk

Một số hợp đồng xuất khẩu nông sản bị hủy hoặc tạm ngừng với đối tác nước ngoài và một số nước nhập khẩu nông sản có yêu cầu xét nghiệm Covid-19 đối với sản phẩm nông sản. Tuy nhiên, hiện nay năng lực xét nghiệm của tỉnh chưa đáp ứng đủ, kịp thời. Đồng thời chưa có quy chuẩn, quy trình vận chuyển, lưu thông hàng hóa thống nhất bảo đảm an toàn phòng chống Covid-19 trong sản xuất, thu hoạch, bao gói, vận chuyển nông, lâm thủy sản.

Ngoài khó khăn như nêu ở trên, một số trái cây giảm giá trong thời gian dài đặc biệt là Xoài giảm giá mạnh, Bơ Boot trái vụ đã rớt giá mạnh, trước đây trung bình khoảng 30.000 đồng/kg, trong vụ vừa qua có thời điểm xuống còn 6.000 đồng/kg, nguyên nhân giảm là do cung vượt cầu, thiếu nhà máy chế biến sâu; cây dứa, trước đây giá bán xô khoảng 10.000 đồng - 12.000 đồng/kg, đến thời điểm hiện nay giá xuống thấp còn khoảng 6.000 đồng/kg. Nguyên nhân do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, người dân hạn chế tiêu dùng, việc vận chuyển tiêu thụ khó khăn... cung vượt cầu trong bối cảnh hiện tại.

Tại tỉnh Long An

Giá cả các mặt hàng nông sản của tỉnh tương đối ổn định mặc dù giá không cao nhưng bà con nông dân vẫn có lợi nhuận. Từ đầu tháng 5 đến nay, do ảnh hưởng bởi dịch bệnh và đây cũng là mùa thu hoạch rộ của các loại trái cây Việt Nam nên các mặt hàng nông sản trên địa bàn tỉnh giá rất thấp.

Giá một số mặt hàng nông sản hiện nay:

+ Thanh Long: Giá mua thanh long ruột đỏ tại kho xuất đi khoảng từ 9.000-15.000 đồng/kg tùy loại 2, 3; giá thu mua tại vườn từ 3.000-5.000 đồng/kg; thanh long ruột trắng tại kho tại khoảng 9.000-12.000 đồng/kg, tại vườn khoảng 2.000-3.000 đồng/kg (Chi phí sơ chế và bảo quản cao nên có sự chênh lệch giữa

giá mua và giá xuất). Kênh tiêu thụ chủ yếu là xuất khẩu tiểu ngạch, hệ thống phân phối ít so với sản lượng sản xuất.

+ Chanh: Giá mua khoảng 5.000 - 6.500 đ/kg; giá xuất khẩu bình quân 8.000 đồng/kg. Thị trường xuất khẩu chủ yếu Trung Quốc, Singapore, Trung Đông, Dubai....

+ Dưa hấu: Giá thu mua tại ruộng khoảng 4.000-5.000 đồng/kg chưa phân loại, giá thu mua tại kho giao động từ 4.000-6.000 đồng/kg theo loại. Đối với dưa hấu hiện nay chủ yếu tiêu thụ trong nước thị trường chủ yếu là Tp. HCM và Hà Nội.

Từ 1/7/2021, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng thu phí hạ tầng cảng biển, doanh nghiệp khai tại Hải quan TP.HCM chi phí bằng 1/2 so với doanh nghiệp khai Hải quan tại các tỉnh khác (khai tại Hải quan TP.HCM chi đóng phí hạ tầng 250 ngàn đồng, còn khai tại tỉnh, thành phố khác 500 ngàn đồng), việc này có thể ảnh hưởng đến quá tải đối với Hải quan TP.HCM khi doanh nghiệp muốn giảm chi phí vận chuyển.

Tại tỉnh Quảng Ngãi

- Dưa hấu: Hiện nay, đang trong thời điểm thu hoạch, các giống Dưa hấu được trồng như An Tiêm, Hắc Mỹ Nhân, Hắc Long, Hồng Lương, với giá bán dao động từ 4.500 - 7.000 đồng/kg, ổn định và có tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2020. Tuy nhiên, nhìn chung giá cả vẫn còn rất thấp so với cùng kỳ năm 2019.

Dưa hấu đến nay đã thu hoạch 1.099,2 ha, năng suất bình quân 26,9 tấn/ha, sản lượng 29.568,5 tấn; ước còn lại đến cuối vụ diện tích 288,8 ha với năng suất bình quân là 26,9 tấn/ha với sản lượng 7.681,5 tấn cần tiêu thụ (huyện Bình Sơn, Mộ Đức).

- Ớt: Hiện nay, ớt đang vào mùa thu hoạch cuối mùa của đợt 1. Thị trường tiêu thụ chủ yếu là nội địa, giá bán hiện tại từ 3.000-4.000 đồng/kg, giá giảm từ 23.000-27.000 đồng/kg so với đầu mùa và giảm giá mạnh so với cùng kỳ những năm trước, khiến nhiều người dân ở các huyện trồng ớt nhiều như thành phố Quảng Ngãi, huyện Tư Nghĩa, Bình Sơn lao đao.

Tại tỉnh Trà Vinh

Một số sản phẩm nông sản bị ảnh hưởng, rớt giá, tiêu thụ chậm, đang bị tồn đọng người sản xuất không có lời, bị thua lỗ, như: Bưởi, xoài, ổi, cá lóc, tôm thẻ chân trắng, cụ thể:

- Bưởi: Diện tích trồng 1.957 ha, diện tích cho trái 1.505 ha, sản lượng thu hoạch từ đầu năm đến nay 4.000 tấn.

- Xoài: Diện tích trồng 1.563 ha, diện tích cho trái 1.388 ha, sản lượng thu hoạch khoảng 4.500 tấn.

- Ới: Diện tích trồng 286 ha, diện tích cho trái khoảng 200 ha, sản lượng thu hoạch 2.300 tấn.

- Cá lóc: Diện tích thả nuôi từ tháng 8/2020 đến nay 446 ha, trong đó, diện tích đến kỳ thu hoạch khoảng 236 ha, sản lượng thu hoạch được trên 16.400 tấn. Ước sản lượng đến kỳ thu hoạch còn lại khoảng 10.000 tấn, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên tiêu thụ chậm.

- Tôm thẻ: Đã thả nuôi 3.289 ha, sản lượng thu hoạch 16.806 tấn. Ước sản lượng đến kỳ thu hoạch 4.500 tấn. Hiện tại giá thu mua đang giảm mạnh, nên tiêu thụ chậm, một số nơi của huyện thương lái không thông báo giá.

Tại tỉnh Hà Tĩnh

Một số mặt hàng nông sản (như lúa, ớt...) đến mùa thu hoạch thương lái ở các tỉnh phía Bắc không thu mua được khiến giá ớt liên tục giảm, một số mặt hàng khó vận chuyển ra khỏi vùng dịch, lượng thương lái thu mua ít so với các năm trước.

Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 làm cho sản phẩm nuôi trồng thủy sản xuất khẩu khó khăn, sức tiêu thụ chậm, giá bán một số mặt hàng giảm như giá tôm hiện đã giảm 10 - 15% so với năm 2019 và giảm 20% so với tháng 2/2021..., gây ảnh hưởng lớn đến tâm lý tái đầu tư sản xuất nuôi trồng.

Từ đầu năm 2021 đến nay, các loại dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên gia súc, gia cầm diễn biến phức tạp (nhất là dịch tả lợn Châu phi, bệnh viêm da nổi cục trâu, bò) gây ảnh hưởng lớn đến phát triển sản xuất và làm tăng chi phí phòng, chống dịch bệnh, chăn nuôi, sản lượng tiêu thụ một số sản phẩm chăn nuôi giảm so với cùng kỳ năm 2020.

Do tác động của dịch bệnh Covid 19, các nước hạn chế nhập khẩu gỗ dăm (như Trung Quốc, Nhật Bản...) nên hoạt động xuất khẩu dăm gỗ và các sản phẩm chế biến từ gỗ gặp khó khăn, các nhà máy sản

xuất, chế biến lâm sản gặp khó khăn trong sản xuất, sản lượng sản xuất giảm (chi hoạt động khoảng 70-80% công suất), ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của doanh nghiệp, việc làm của người lao động và thu nhập của người trồng rừng.

Tại tỉnh Kon Tum

Sản xuất nông nghiệp tỉnh Kon Tum chịu nhiều yếu tố bất lợi, gặp nhiều khó khăn, thách thức như thiên tai, dịch bệnh xảy ra thường xuyên và trên diện rộng (dịch Lở mồm long móng, dịch tả heo Châu Phi, bệnh viêm da nổi cục ở trâu bò (bệnh mới)). Không tiêu thụ được sản phẩm cà phê tại thị trường nội địa, sản lượng tiêu thụ giảm 80% so với mức tiêu thụ trước khi dịch bệnh xảy ra; không xuất khẩu được sản phẩm cà phê đến các nước khác; sản lượng tiêu thụ cà phê bột, trà hòa tan, ... tại thị trường trong nước giảm 80-85%; sản lượng tiêu thụ cà phê nhân tại thị trường trong nước giảm 30% so với mức tiêu thụ trước khi dịch bệnh xảy ra. Lượng hàng mù cao su tồn kho còn cao, khoảng 1.500 tấn (do dịch Covid-19 không xuất bán được).

Từ đầu năm 2021, Bộ Công Thương đã triển khai các chương trình thúc đẩy tiêu thụ nông sản các tỉnh Sơn La, Bến Tre, Hải Dương qua thương mại điện tử và mang lại hiệu quả tích cực. Hiện, Bộ Công Thương đang phối hợp cùng 6 sàn thương mại điện tử lớn, gồm: Sendo, Voso (Viettel Post), Tiki, Shopee, Postmart (VNpost), Lazada triển khai những phương án thu mua, vận chuyển logistics, thương mại điện tử và chuẩn bị các hoạt động truyền thông, quảng bá sản phẩm và thiêu Bắc Giang. Việc kết nối tiêu thụ nông sản trên nền tảng số một trong những giải pháp hiệu quả, tận dụng ưu thế của công nghệ theo xu hướng 4.0...



Năm 2021, đầu giá hạn ngạch thuế quan nhập khẩu 108.000 tấn đường

Bộ Công Thương vừa ban hành Thông tư số 03/2021/TT-BCT hướng dẫn về đầu giá thí điểm hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đường năm 2021. Theo đó, lượng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đường đầu giá thí điểm năm 2021 là 108.000 tấn.

Để có cơ sở hướng dẫn quy định về hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng đường năm 2021 theo cam kết của Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và theo quy định tại Thông tư số

12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương, tiếp tục triển khai các biện pháp nhằm phát triển ngành mía đường Việt Nam trong tình hình mới theo Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, ngày 11 tháng 6 năm 2021, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư hướng dẫn về đấu giá thí điểm hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đường năm 2021.

Việc tổ chức thực hiện đấu giá thí điểm hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đường năm 2021 sẽ được Bộ Công Thương thông báo hướng dẫn tại các văn bản liên quan trong thời gian tới.

Đường nhập khẩu sẽ tiếp tục làm chủ thị trường khiến đường nội tiêu thụ chậm

Báo cáo của Hiệp hội mía đường Việt Nam (VSSA) cho biết trong tháng 5/2021, tình hình gian lận thương mại đường nhập lậu vẫn hoạt động, bất chấp việc gia tăng kiểm soát biên giới để phòng ngừa dịch bệnh COVID-19. Cụ thể, ngày 15/5, Công an TP HCM phối hợp với Cục Quản lý thị trường phát hiện hơn 140 tấn đường không rõ nguồn gốc nằm trong các bãi xe trên địa bàn huyện Hóc Môn và quận Bình Tân. Toàn bộ lô hàng đều không có chứng từ.



Các lái xe khai nhận chờ hàng từ Bình Dương, Đồng Nai tập kết về bãi xe TP HCM sẽ có người đến nhận. Hiện toàn bộ lô hàng trên đang được cơ quan chức năng tạm giữ để tiếp tục điều tra làm rõ. "Thực chất, trong tháng 5/2021, loại đường nhập khẩu từ các nước ASEAN (lấn tránh thuế chống phá giá và chống trợ cấp) và đường "nhập lậu" từ Campuchia và Lào hoàn toàn làm chủ thị trường khiến cho đường sản xuất từ mía trong nước hầu như không thể tiêu thụ được", VSSA nhận định.

Hiện vụ ép mía đã kết thúc vụ, nhập khẩu đường chính ngạch từ Thái Lan và các nước ASEAN tiếp tục đưa về cộng với hoạt động tích cực của gian lận thương mại đường nhập lậu tiếp tục đưa một lượng đường lớn vào thị trường Việt Nam. Theo số liệu của Tổng cục Hải Quan, số lượng nhập khẩu đường vào Việt Nam từ tất cả các nguồn trong 4 tháng đầu năm 2021 đã tăng hơn 1,5 lần, với số lượng gần 540.000 tấn so với cùng kỳ năm ngoái chỉ khoảng 341.000 tấn.

Theo VSSA các loại đường có nguồn gốc nhập khẩu hoàn toàn làm chủ thị trường bất chấp việc kiểm soát biên giới đối với đường nhập lậu khiến đường sản xuất từ mía tiêu thụ rất chậm, còn tồn kho. Nguồn cung đường đang đủ cung ứng cho nhu cầu thị trường. Do đường nhập khẩu đang thống trị thị trường nên diễn biến giá đường trong nước có xu hướng diễn biến theo giá đường thế giới.

Dự báo về tháng tiếp theo, Hiệp hội mía đường Việt Nam cho rằng nhập khẩu đường từ Thái Lan và các nước ASEAN tiếp tục tăng trong tháng 6 và đường nhập lậu sẽ vẫn hoạt động mạnh mẽ. Cộng với đường sản xuất từ mía trong nước đang tồn kho tiêu thụ chậm, sẽ không có hiện tượng thiếu hụt đường trong tháng 6, tháng 7/2021.

Xoài Việt ngày càng được ưa chuộng tại Australia

Thông tin từ Bộ Công Thương cho biết từ đầu mùa đến nay, Thương vụ Việt Nam tại Australia liên tục thực hiện các hoạt động kết nối giao thương đối với sản phẩm xoài thương hiệu Việt. Chỉ tính riêng 4 tháng đầu năm, xuất khẩu xoài từ Việt Nam sang Australia tăng trưởng mạnh lên đến 36,7% so với cùng kỳ, đạt 275.000 USD.

Từ ngày 28/6 đến hết tháng 7 năm 2021, Chương trình xúc tiến "Âm thực xoài xanh, phong vị quê hương" được Thương vụ Việt Nam tại Australia triển khai với nhiều hoạt động ấn tượng. Theo kế hoạch,

chương trình lần này có 5 tấn xoài xanh Việt Nam vừa cập bến Australia do Công ty Dalat Import-export (Melbourne) nhập khẩu và phân phối cùng với Công ty Asean produce Pty và một số lô hàng khác dự kiến cập bến sẽ ra mắt người tiêu dùng.

Trong đó, 25 tấn xoài do Công ty Rồng Đỏ xuất khẩu sang thị trường này sẽ đồng hành cùng Chương trình xúc tiến "Âm thực xoài xanh, phong vị quê hương" tại Australia với mục tiêu xây dựng và ổn định vị thế của thương hiệu xoài xanh Sơn La. Thương vụ Việt Nam tại Australia đã đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu quả xoài Việt Nam vào các nhà hàng tại nước sở tại và đưa vào thực đơn các món ăn...Hiện chuỗi nhà hàng An Việt tại Sydney đã trở thành đối tác về âm thực xoài xanh với Thương vụ. Chuỗi nhà hàng An Việt không chỉ đưa xoài xanh vào thực đơn mà còn tình nguyện quảng bá, tiếp nhận đặt mua và giao xoài xanh tận nơi cho khách hàng.

Thương vụ đồng thời thực hiện các biện pháp quảng cáo khác trên mạng xã hội, trên ứng dụng của Thương vụ, vận động cộng đồng mua xoài tại khu vực Sydney và Melbourne,...Ngoài ra, chương trình thực hiện xúc tiến kép nông sản để khách hàng mùa xoài xanh có cơ hội trúng thưởng nhiều phần cà phê Việt Nam. Xoài xanh Việt Nam còn được Thương vụ quảng bá là loại quả cung cấp nhiều loại vitamin thúc đẩy hệ miễn dịch. Hiện các cửa hàng, siêu thị tại khu vực Melbourne, Sydney đang bán xoài xanh Việt Nam với giá 15 -17 AUD/kg (tuỳ khu vực).

Kể từ năm 2019, xoài xanh là mặt hàng được Thương vụ lựa chọn đẩy mạnh tiếp thị, kết nối giao thương, cùng với sầu riêng đông lạnh, gạo và các nông sản đặc trưng vùng miền đông lạnh, nhằm thực hiện việc đa dạng hoá mặt hàng xuất khẩu. Bên cạnh các loại quả tươi như thanh long, xoài chín, vải, nhãn. Năm 2020 số lượng xoài xanh Việt Nam xuất sang Australia tăng gấp đôi so với năm 2019. Để đẩy mạnh xuất khẩu, đặc biệt là nông sản, Thương vụ đã triển khai nhiều giải pháp đồng hành cùng doanh nghiệp, qua đó góp phần thúc đẩy xuất khẩu nông sản rau quả sang Australia trong 5 tháng đầu năm tăng trưởng 51% so với cùng kỳ, đạt hơn 34 triệu USD.

Sản lượng chuối Trung Quốc giảm, nhu cầu tăng

Các khu vực trồng chuối chính của Trung Quốc là Quảng Đông, Quảng Tây, Vân Nam và Hải Nam. Do cây chuối cần nhiệt độ cao, ánh sáng nhiều và mưa nhiều, hợp với khí hậu nhiệt đới hoặc cận nhiệt đới, nên việc mở rộng diện tích chuối ở Trung Quốc không thuận lợi. Cây chuối trồng ở Trung Quốc thường mắc bệnh héo rũ, ảnh hưởng đến chất lượng và sản lượng, khiến sản lượng giảm qua từng năm. Trong khi đó, nhu cầu vẫn duy trì cao, do đó nhập khẩu chuối của Trung Quốc tăng đều qua từng năm, và nguồn cung chuối cũng ngày càng đa dạng.



Thông tin từ một nhà nhập khẩu chuối Trung Quốc cho biết, so với cùng kỳ năm ngoái, lượng nhập khẩu năm nay đã tăng đáng kể, nhưng giá nhập khẩu nhìn chung lại thấp hơn. Đây là kết quả của nhiều yếu tố. Mặt khác, các biện pháp kiểm soát Covid-19 khác nhau đã tạo ra những thách thức lớn hơn cho công tác hậu cần và tìm kiếm công nhân thu hoạch. Ngoài ra, nhiệt độ tăng từ tháng 5, quả chín nhanh hơn, chuối khó bảo quản dẫn đến một số sản phẩm nhập khẩu bị hỏng. Giá cũng vì thế mà giảm đi rất nhiều. Hiện chuối nhập khẩu vào Trung Quốc chủ yếu từ Việt Nam, Philippines, Campuchia. Trong đó, khối lượng chuối nhập từ Campuchia đã tăng lên đáng kể. Trên thực tế, kể từ khi chuối Campuchia được cấp phép vào năm 2019, lượng xuất khẩu sang Trung Quốc đã tăng lên qua từng năm nhờ chất lượng tổng thể tốt và dịch vụ hậu cần cũng như vận chuyển thuận tiện.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

THÔNG TIN THỦY SẢN**Xuất khẩu thủy sản sang Trung Quốc giảm và một số điểm cần lưu ý**

Liên tiếp giảm sâu trong 2 tháng gần đây khiến xuất khẩu (XK) thủy sản của doanh nghiệp Việt Nam sang Trung Quốc 5 tháng đầu năm 2021 giảm 6%, đạt 405 triệu USD. Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), trong khi các thị trường lớn như Mỹ, EU mở cửa trở lại và tăng mạnh nhập khẩu thủy sản của Việt Nam thì việc Trung Quốc ngày càng siết chặt kiểm tra virus corona đối với hàng thủy sản đông lạnh nhập khẩu từ các nước khiến cho XK thủy sản Việt Nam sang thị trường này giảm liên tiếp trong 2 tháng qua. Cụ thể, từ tháng 4/2021, XK thủy sản sang Trung Quốc giảm 11%, sang tháng 5 tiếp tục giảm sâu hơn, với mức giảm 22%. Trong đó, XK giảm sâu ở tất cả các nhóm sản phẩm chính: tôm giảm 35%, cá biển khác (trừ cá ngừ) giảm 23%, cá tra giảm 5%.

Tính đến hết tháng 5, XK tôm sang Trung Quốc giảm 19%, đạt 137 triệu USD, chiếm 34% giá trị XK thủy sản sang thị trường này. Cá tra đã vượt tôm, chiếm 41% đạt 165,5 triệu USD, tăng nhẹ 2%. XK các loại cá biển giảm 5% đạt gần 70 triệu USD và chiếm 17% tổng XK thủy sản. Những mặt hàng có mức tăng trưởng cao là cá ngừ và nhuyễn thể hai mảnh vỏ (tăng lần lượt 60% và 20%) nhưng lại chiếm tỷ trọng kim ngạch rất nhỏ, dưới 1%. Tác động của đại dịch Covid và động thái của Trung Quốc đã tạo ra 2 xu hướng rõ nét trong XK thủy sản Việt Nam sang thị trường này, đó là kim ngạch các sản phẩm tươi, đông lạnh giảm mạnh, XK hàng khô, hàng chế biến tăng.

Theo đó, XK tôm sú tươi, sống, đông lạnh giảm sâu 25% trong tháng 5 và giảm 26% trong 5 tháng đầu năm đạt 46 triệu USD, trong khi tôm sú chế biến tăng 278% đạt 1,4 triệu USD. Những năm trước đây, tôm sú thường chiếm tỷ trọng cao trong tổng XK tôm sang Trung Quốc (90-94%) nhưng đến năm 2020 chỉ còn chiếm 25%, đổi lại là sự gia tăng của tôm chân trắng và tôm biển, trong đó tôm chân trắng chiếm 39% và tôm biển chiếm 36%. 5 tháng đầu năm nay, tôm sú chiếm 35% tổng XK tôm sang Trung Quốc.

Theo bà Lê Hằng, Phó Giám đốc Trung tâm VASEP.PRO, việc Trung Quốc tăng cường kiểm soát chặt hàng nhập khẩu, ngoài lý do liên quan đến Covid-19 còn có nguyên nhân nội tại, đó là XK thủy sản của chính Trung Quốc cũng sụt giảm vì Covid-19 và vì chiến tranh thương mại với Mỹ - thị trường nhập khẩu lớn nhất của Trung Quốc. Do đó, theo một số chuyên gia nhận định, Trung Quốc muốn người tiêu dùng, nhà chế biến thủy sản nước này tập trung tiêu thụ nguồn nguyên liệu trong nước.

Từ tháng 7/2020 đến nay, Trung Quốc liên tục thông báo phát hiện dấu vết virus corona trong bao bì thủy sản nhập khẩu, sau đó là lệnh đình chỉ nhập khẩu đối với các công ty xuất khẩu có liên quan, chủ yếu là tôm từ các nước Ấn Độ, Ecuador, Indonesia... và cá hồi, cá minh thái từ Nga. Những tháng đầu năm nay, nhập khẩu cá minh thái của Trung Quốc giảm 83% đạt mức 64 nghìn tấn, do tình trạng trì trệ tại Đại Liên và Thanh Đảo - hai trung tâm chế biến thủy sản lớn của Trung Quốc - chế biến khoảng 40% tổng số cá minh thái thành phẩm trên toàn cầu, chủ yếu để xuất khẩu.

Tình trạng này dẫn đến thiếu hụt sản phẩm cá minh thái chế biến trên thị trường Mỹ và châu Âu trong năm nay. Đây có thể là cơ hội cho cá tra Việt Nam, bù đắp cho thiếu hụt nguồn cá thịt trắng trên thị trường EU và thị trường Mỹ. Ngoài ra, khó khăn của ngành chế biến Trung Quốc có thể dẫn đến sự chuyển dịch hoạt động gia công chế biến cá thịt trắng từ Trung Quốc sang Việt Nam. Hiện nay, một số doanh nghiệp Việt Nam đang gia công, chế biến cá minh thái xuất khẩu đi Nhật Bản và Mỹ với giá trị 22 triệu USD trong 5 tháng đầu năm, chế biến XK cá tuyết đi châu Âu, Anh, Mỹ, Canada với gần 20 triệu USD.

Mới đây, cảng Trạm Giang, một cảng trung chuyển hàng hoá lớn của Trung Quốc thông báo ngừng thông quan thủy sản từ Việt Nam và 10 nước châu Á từ ngày 20/6-15/7. Đây thực sự là một "tiếng chuông cảnh báo" với Việt Nam khi mà diễn biến Covid-19 trong nước đang phức tạp. Trong hơn 1 năm qua, Việt Nam được các nhà nhập khẩu thế giới tìm đến như là một nguồn cung cấp thủy sản tin cậy, vì kiểm soát dịch Covid-19 tốt, sản lượng sản xuất và chế biến ổn định, chất lượng đảm bảo, trong khi Ấn Độ, Thái Lan và một số nước sản xuất khác bị ảnh hưởng nặng nề.

Việt Nam sẽ phát huy tốt các cơ hội và lợi thế nếu nhanh chóng kiểm soát được dịch Covid-19, tránh để lây lan ở các khu công nghiệp nhất là tại các nhà máy chế biến thủy sản. Vì thông báo của cảng Trạm Giang cũng có thể là "khởi đầu" cho các cảng khác hoặc các nước khác có động thái tương tự với hàng xuất khẩu của Việt Nam, nếu chúng ta không nhanh chóng ngăn chặn dịch Covid-19 bùng phát. Trước tình hình này, VASEP cho rằng, việc triển khai sớm và nhanh tiêm phòng vắc xin cho công nhân, người lao động tại các nhà máy chế biến thủy sản là rất cấp bách để doanh nghiệp ổn định, yên tâm duy trì sản xuất, xuất khẩu.

Tình hình xuất khẩu tôm và triển vọng

Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản (VASEP) cho biết, 5 tháng đầu năm 2021, xuất khẩu tôm sang hầu hết các thị trường đều đạt mức tăng trưởng khá tốt, riêng giá trị xuất khẩu tôm sang Trung Quốc - Hồng Kông giảm 19% so với cùng kỳ năm 2020. Hiện nay, CPTPP vẫn là khối thị trường xuất khẩu hàng đầu của các doanh nghiệp tôm Việt Nam. 5 tháng đầu năm nay, giá trị xuất khẩu tôm sang khối này đạt 383,4 triệu USD, tăng 11,8%, chiếm 28,8% tổng giá trị xuất khẩu tôm. Trong đó, Nhật Bản là thị trường nhập khẩu tôm và sản phẩm tôm sú nói riêng lớn nhất với tổng giá trị xuất khẩu đạt 230,7 triệu USD, tăng 2,3% so với cùng kỳ năm ngoái.

Đáng chú ý, trong 5 tháng đầu năm 2021, xuất khẩu tôm sang thị trường Australia tăng mạnh 79,2%, đạt hơn 71,8 triệu USD. Riêng tháng 5/2021, giá trị xuất khẩu tôm sang thị trường này đạt 17,14 triệu USD, tăng gần 144%. Cho tới nay, xuất khẩu tôm sang Mỹ và EU vẫn khá ổn định và tăng trưởng tốt. Cả hai thị trường này đều tăng cường nhập khẩu tôm chân trắng đông lạnh từ Việt Nam.

Trong cơ cấu sản phẩm tôm xuất khẩu, tôm thẻ thịt hấp, chế biến, chiếm gần 47% giá trị sang Mỹ với giá trung bình từ 10,15 - 11,5 USD/kg. Sản phẩm xuất khẩu lớn thứ hai là tôm tẩm bột tempura, chiếm 16,5% với giá xuất khẩu TB 10,5 - 10,65 USD/kg. Tôm thẻ đông lạnh (HS03061721) chiếm 15% với giá trị với giá xuất khẩu trung bình từ 9,6 - 9,8 USD/kg. Tính tới hết tháng 5/2021, giá trị xuất khẩu tôm sang thị trường này đạt 294 triệu USD, tăng 31% so với cùng kỳ năm 2020. Trong khi đó, sản phẩm tôm chân trắng liên tục tăng thị phần ở EU do giá bán thấp hơn so với tôm sú, doanh số bán tăng nhanh hơn so với mức trung bình. Tính tới hết tháng 5/2021, giá trị xuất khẩu tôm sang EU đạt 201,3 triệu USD, tăng 24% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, giá trị xuất khẩu sang Đức đạt 53,9 triệu USD, tăng 34%; sang Hà Lan

đạt 51,7 triệu USD, tăng 13,8%; sang Bi đạt gần 33,5 triệu USD, tăng 14,2% và sang Pháp đạt 18,4 triệu USD, tăng 8,6%. Ngoài ra, trong 5 tháng đầu năm nay, giá trị xuất khẩu sang một số thị trường lớn khác như Hàn Quốc; Anh, Đài Loan và Nga cũng tăng trưởng khá tốt với mức tăng lần lượt là: 1,2%; 14,9%; 16,2% và 72,8% so với cùng kỳ năm 2020.

Thế giới sẽ thiếu hụt nguồn cung tôm vào 6 tháng cuối năm?

Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) cho biết tại hội thảo "Triển vọng thị trường tôm nuôi thế giới" do Undercurrentnews tổ chức trực tuyến, các chuyên gia dự báo thị trường tôm toàn cầu có thể sẽ thiếu nguồn cung trong 6 tháng cuối năm 2021. Nguồn cung tôm có thể thiếu hụt do dịch COVID-19 ảnh hưởng đến sản lượng tôm của các nước nuôi tôm chính, trong khi tình hình vận tải hàng hóa vẫn bất ổn và nhu cầu tiêu thụ trong mùa hè dự kiến sẽ tăng mạnh khi ngành dịch vụ thực phẩm phục hồi.

Mỹ và các nước châu Âu mở cửa dịch vụ ăn uống khiến nhiều nhà nhập khẩu bắt đầu tăng dự trữ hàng với dự đoán rằng hoạt động kinh doanh sẽ hồi phục. Trong khi đó, dịch COVID-19 ở Ấn Độ khiến nhiều nhà máy chế biến tôm ở nước này làm việc với công suất dưới một nửa.

Vấn đề logistics cũng sẽ tiếp tục khó khăn với tình trạng tắc nghẽn khi vào các cảng, kho lạnh và thiếu container. Một số tuyến vận chuyển hàng hóa tăng giá từ 8.000 USD/container lên 16.000 USD/container. Vấn đề này sẽ kéo dài đến cuối năm 2021, không thể giải quyết trong vài tháng tới, thậm chí có thể khó khăn hơn nữa trong mùa hè khi nhu cầu từ Mỹ, Canada và EU tăng.

Trước đó, tại ĐHCĐ thường niên Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (Mã: MPC), ông Lê Văn Quang, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc MPC nhận định giá tôm trong thời gian tới sẽ tăng mạnh do nguồn cung thiếu hụt. Theo đó, Ấn Độ đang chịu tác động nặng nề từ dịch COVID-19 và nguồn cung dự kiến giảm 50% còn 350.000 tấn. "Không một quốc gia nào có thể bù đắp được lượng sụt giảm này do đó nguồn cung thời gian tới sẽ thiếu hụt kéo theo giá tôm tăng liên tục từ tháng 5 đến nay.", ông Quang nói. Đại diện Minh Phú dự đoán giá tôm dự kiến sẽ tiếp tục tăng mạnh trong giai đoạn từ tháng 8 đến tháng 10 bởi đây là thời điểm các doanh nghiệp đẩy mạnh việc chế biến để kịp các dịp lễ cuối năm như Giáng Sinh, năm mới.

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, mặc dù vụ thu hoạch tôm đầu tiên trong năm của Ấn Độ vẫn chưa thành công, nhưng việc thu hoạch một phần sản lượng sớm có nghĩa là có khả năng nguồn cung tôm cỡ lớn sẽ ít hơn trong những tháng tới. Do đó, giá tôm cỡ 20 con và 30 con/kg dự kiến sẽ tăng do có thể bị thiếu hụt nguồn cung vào quý III. Với tình hình khủng hoảng y tế hiện nay ở Ấn Độ, rất ít dự đoán rất ít người nuôi tích trữ tôm trong mùa hè, dẫn đến nguồn cung tiếp tục giảm mạnh.

Hoa Kỳ ban hành Kết luận cuối cùng của đợt rà soát thuế chống bán phá giá lần thứ 16 (POR16) đối với cá tra, basa nhập khẩu từ Việt Nam

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã ban hành kết luận cuối cùng đợt rà soát hành chính thuế chống bán phá giá lần thứ 16 (POR16) cho giai đoạn rà soát từ ngày 01 tháng 8 năm 2018 đến ngày 31 tháng 7 năm 2019 đối với cá tra-basa của Việt Nam.

Trong kết luận cuối cùng, DOC xác định mức thuế CBPG đối với công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn và công ty Cổ phần Nam Việt trong đợt rà soát này là 0 USD/kg. Đối với các nhà sản xuất, xuất khẩu cá tra-basa khác của Việt Nam, mức thuế CBPG không thay đổi, vẫn ở mức 2,39 USD/kg. Nhìn chung, đây là kết quả tích cực đối với ngành sản xuất, xuất khẩu thủy sản của Việt Nam. Hiện nay, DOC đang tiến hành rà soát POR17. Bộ Công Thương sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam, các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam và phía Hoa Kỳ để xử lý các vấn đề liên quan nhằm đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của Việt Nam trong vụ việc.

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ: Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Chuyên viên phụ trách: Hà Văn Hiếu

Điện thoại: 024.7303.7898 (máy lẻ 110)

Email: hieuhv@moit.gov.vn; hungntr@moit.gov.vn; ngocny@moit.gov.vn

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

THÔNG TIN CHĂN NUÔI

Giá heo hơi ở xu hướng giảm

* Giá heo hơi ở xu hướng giảm

Trong vòng 2 tuần qua, giá heo hơi trên các địa phương cả nước nhìn chung ở xu hướng giảm. Cụ thể, giá heo hơi ngày 1/7 tại miền Bắc dao động trong khoảng 64.000 - 69.000 đồng/kg, ít thay đổi so với mức 65.000 - 69.000 đồng/kg ngày 17/6.

Giá heo hơi ngày 1/7 tại miền Trung, Tây Nguyên được thương lái thu mua trong khoảng 60.000 - 69.000 đồng/kg, giảm so với 66.000 - 72.000 đồng/kg vào ngày 17/6.

Giá heo hơi ngày 1/7 tại miền Nam được giao dịch trong khoảng 62.000 - 69.000 đồng/kg, thấp hơn so với mức 66.000 - 70.000 đồng/kg ngày 17/6.



Tham khảo giá heo hơi tại miền Bắc

Địa phương	Giá ngày 03/6/2021 (đồng/kg)	Giá ngày 17/6/2021 (đồng/kg)	Giá ngày 01/7/2021 (đồng/kg)
Bắc Giang	66.000	66.000	66.000
Yên Bái	67.000	67.000	67.000
Lào Cai	64.000	65.000	64.000
Hưng Yên	70.000	69.000	66.000
Nam Định	67.000	68.000	68.000
Thái Nguyên	68.000	67.000	67.000
Phú Thọ	69.000	69.000	64.000
Thái Bình	68.000	68.000	69.000
Hà Nam	67.000	67.000	67.000
Vĩnh Phúc	67.000	67.000	68.000
Hà Nội	69.000	68.000	68.000
Ninh Bình	68.000	67.000	67.000
Tuyên Quang	67.000	67.000	64.000

Tham khảo giá heo hơi tại miền Trung và Tây Nguyên

Địa phương	Giá ngày 03/6/2021 (đồng/kg)	Giá ngày 17/6/2021 (đồng/kg)	Giá ngày 01/7/2021 (đồng/kg)
Thanh Hoá	67.000	67.000	67.000
Nghệ An	69.000	68.000	63.000
Hà Tĩnh	68.000	68.000	66.000
Quảng Bình	68.000	68.000	68.000
Quảng Trị	72.000	71.000	69.000
Thừa Thiên Huế	72.000	72.000	68.000
Quảng Nam	68.000	67.000	67.000
Quảng Ngãi	68.000	68.000	67.000
Bình Định	67.000	66.000	60.000
Khánh Hoà	68.000	68.000	68.000
Lâm Đồng	68.000	68.000	68.000
Đắk Lắk	68.000	67.000	67.000
Ninh Thuận	68.000	68.000	67.000
Bình Thuận	67.000	67.000	67.000

Tham khảo giá heo hơi tại miền Nam

Địa phương	Giá ngày 03/6/2021 (đồng/kg)	Giá ngày 17/6/2021 (đồng/kg)	Giá ngày 01/7/2021 (đồng/kg)
Bình Phước	68.000	68.000	67.000
Đồng Nai	69.000	67.000	62.000
TP HCM	69.000	68.000	66.000
Bình Dương	68.000	69.000	67.000
Tây Ninh	68.000	68.000	68.000
Vũng Tàu	68.000	68.000	68.000
Long An	69.000	70.000	69.000
Đồng Tháp	70.000	70.000	65.000

An Giang	68.000	69.000	69.000
Vĩnh Long	68.000	67.000	62.000
Cần Thơ	68.000	68.000	68.000
Kiên Giang	68.000	68.000	67.000
Hậu Giang	68.000	68.000	65.000
Cà Mau	68.000	68.000	65.000
Tiền Giang	68.000	69.000	64.000
Bạc Liêu	68.000	68.000	66.000
Trà Vinh	67.000	66.000	66.000
Bến Tre	67.000	67.000	65.000
Sóc Trăng	68.000	68.000	64.000

60% heo Đồng Nai khó tiêu thụ do chợ Hóc Môn đóng cửa

Kể từ 0h ngày 28/6, TP HCM sẽ tạm dừng các hoạt động tập kết giao thông hàng trực tiếp tại chợ đầu mối nông sản Hóc Môn để chống dịch COVID-19. Theo UBND huyện Hóc Môn, tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn huyện ngày càng phức tạp. Tại chợ đầu mối đã xuất hiện 19 trường hợp mắc COVID-19 và một số ca bệnh có liên quan đến các chợ khác. Do đó, việc tạm dừng hoạt động khu chợ trong 7 ngày nhằm tạo điều kiện cho ban quản lý chợ chuẩn bị các phương án phòng, chống dịch bệnh. Điều này tác động lớn đối với các tỉnh cung cấp heo cho TP HCM và các tỉnh lân cận, đặc biệt là Đồng Nai, nơi được xem là thủ phủ nuôi heo của cả nước.

Qua trao đổi, ông Nguyễn Trí Công, Chủ tịch Hiệp hội Chăn nuôi Đồng Nai cho biết chợ Hóc Môn tiêu thụ tới 60% lượng heo của tỉnh Đồng Nai. Do đó, việc chợ Hóc Môn đóng cửa sẽ tạo vết nứt lớn trong chuỗi cung ứng thịt heo tại tỉnh Đồng Nai. Ông Nguyễn Kim Đoán, Phó Chủ tịch Hiệp hội Chăn nuôi Đồng Nai cho biết đêm đầu tiên kể từ khi lệnh đóng cửa chợ Hóc Môn có hiệu lực, đa số thương lái ngưng việc mua heo để cung cấp cho TP HCM.

Người chăn nuôi heo chịu thiệt hại khi giá heo hơi giảm mạnh trong khi giá thức ăn chăn nuôi cao kỷ lục. Ông Đoán cho biết có địa phương ghi nhận giá heo hơi giảm xuống dưới 60.000 đồng/kg, tức dưới giá thành chăn nuôi; người chăn nuôi bị lỗ.

Ông Trần Lâm Sinh, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Đồng Nai cho biết giải pháp tạm thời sắp tới là tăng cường trữ thịt heo trong kho lạnh. Tuy nhiên, giải pháp này đối diện với thực tế nhiều doanh nghiệp chưa mặn mà với việc trữ thịt heo đông lạnh bởi chi phí cao trong khi người tiêu dùng Việt Nam ưa chuộng thịt tươi hoặc thịt mát.

Mặc dù vậy, trong bối cảnh hiện nay, ông Sinh cho rằng doanh nghiệp buộc phải đứng trước hai lựa chọn. Một là tiếp tục nuôi và đối mặt với rủi ro dịch bệnh và chi phí cám ngày một tăng cao. Tính từ đầu năm đến nay giá thức ăn chăn nuôi đã tăng khoảng 40% trong khi giá heo hơi liên tục giảm. Lựa chọn thứ hai là doanh nghiệp phải tích trữ heo trong kho lạnh. Ngoài ra, việc đẩy mạnh chế biến cũng góp phần giảm áp lực tiêu thụ heo trên địa bàn tỉnh.

Mặc dù vậy, theo ông Đoán, do dịch COVID-9 diễn biến phức tạp nên nhiều người có tâm lý mua heo dự trữ. Điều này phần nào giải quyết lượng heo đã đến lứa xuất chuồng. "Những đàn heo chưa tới lứa thì hy vọng những ngày tới tình hình kiểm soát dịch bệnh ổn định thì có thể tiêu thụ được", ông Đoán nói.

Trung Quốc đối mặt với khủng hoảng dư cung thịt heo, giá heo giảm một nửa trong 6 tháng

Giá heo hơi Trung Quốc giảm mạnh một nửa trong 6 tháng đầu năm do người dân ồ ạt xuất chuồng đàn heo. Điều này dấy lên lo ngại nền kinh tế lớn thứ hai thế giới sẽ phải đối mặt với cuộc khủng hoảng dư cung thịt heo trong thời gian tới. Theo tờ Financial Times, những lo ngại về thị trường trong nước dư thừa

thịt lợn khiến giá heo hơi giao sau tại sàn Đại Liên giảm hơn 30%. Ra mắt vào hồi tháng 1, phương thức giao sau này cho phép các nhà đầu tư đặt cược vào diễn biến giá heo trong tương lai.

Diễn biến thị trường hiện nay của Trung Quốc trái ngược với tình hình sản xuất, tiêu thụ và nhập khẩu thịt heo của thị trường tiêu thụ lớn nhất thế giới trong 2 năm qua. Trước đó, dịch tả heo châu Phi bùng phát khiến giá heo hơi tăng do thiếu hụt nguồn cung, các nhà chức trách Trung Quốc khuyến khích nông dân tái đàn, đẩy mạnh chăn nuôi và bổ sung nguồn thịt heo vào kho dự trữ quốc gia. Các nhà phân tích cho rằng tình hình ngày càng trở nên tồi tệ hơn khi người chăn nuôi lo ngại heo càng nuôi lâu càng mất giá. Do đó, người dân ồ ạt cho đàn heo xuất chuồng, khiến giá heo tiếp tục giảm sâu.

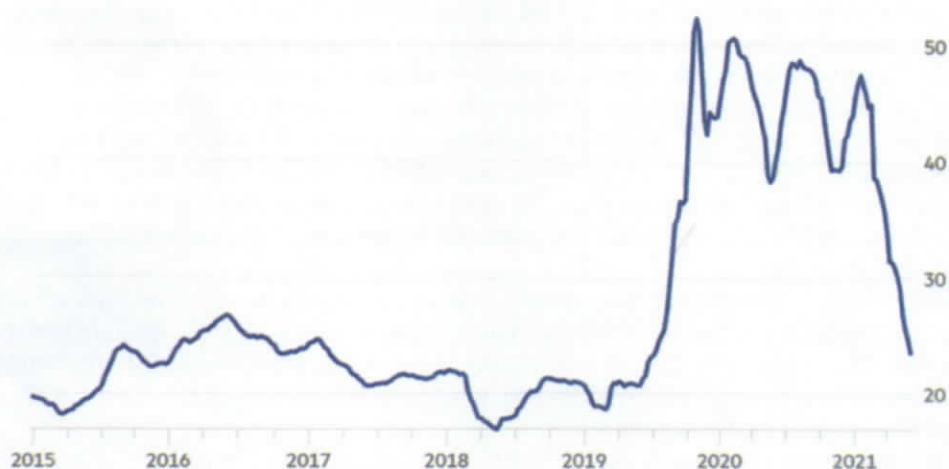
Bên cạnh đó, các phương tiện truyền thông Trung Quốc cũng đưa tin về tình trạng cung vượt quá cầu do một số nông dân vỗ béo heo nái lên tới trọng lượng từ 300 - 400 kg, tương đương với trọng lượng của một con gấu Bắc Cực, thay vì trọng lượng thông thường là 200 kg. Giữa tháng 6, giá heo hơi giao sau trên sàn Đại Liên giảm tới 7%, xuống mức đáy 18.550 nhân dân tệ/tấn (2.900 USD/tấn) sau khi có thông tin những con heo nhỏ hơn cũng đang được cho xuất chuồng, khiến nguồn cung tăng mạnh.

Giá thịt heo bán buôn ở Trung Quốc đã giảm gần một nửa so trong năm nay, giảm xuống 23,5 nhân dân tệ/kg, mức giá thấp nhất kể từ cuối năm 2019. Darin Friedrichs, một nhà phân tích tại công ty môi giới hàng hóa StoneX Group ở Thượng Hải, cho biết: "Thật đáng ngạc nhiên khi giá thịt heo giảm nhanh và sâu như vậy. Trung Quốc đã rất vất vả để bình ổn giá thịt heo kể từ khi ASF bắt đầu tàn phá đàn heo của nước này vào năm 2018." Ngoài ra, các nhà phân tích cho biết giá heo giao sau giảm mạnh trong đợt giao dịch gần đây nhất là do tác động của báo cáo của chợ Xinfadi, một chợ đầu mối lớn ở thủ đô Bắc Kinh. Báo cáo chỉ ra những con heo nhỏ cũng đã được người nông dân bán sớm. Một số trang trại không còn kỳ vọng vào giá thịt heo sẽ tăng trong tương lai nên cũng cho heo xuất chuồng trước thời hạn".

Trước những biến động của giá heo, Ủy ban Cải cách và Phát triển Quốc gia cho biết sẽ đưa ra chính sách "đảm bảo nguồn cung và bình ổn giá heo trên thị trường", nhưng chưa nêu rõ các biện pháp cụ thể. Giá thịt heo là thành phần quan trọng trong chỉ số giá tiêu dùng của Trung Quốc và sự biến động giá thịt lớn tác động đến hoạt động của chỉ số này trong vòng một năm qua. Giá thịt heo giảm mạnh vào cuối năm trước giúp đẩy lạm phát xuống mức âm lần đầu tiên trong hơn một thập kỷ. Ông Friedrichs, tại StoneX, cho biết các nhà hoạch định chính sách hy vọng việc triển khai các hợp đồng giao sau sẽ giúp hạ nhiệt chu kỳ bùng nổ và suy thoái của giá thịt heo Trung Quốc. "Giá thịt heo đang ở trong chu kỳ suy thoái, vì vậy sự biến động sẽ còn tiếp diễn", ông Friedrichs nói.

African swine fever fears send China pork prices lower

China wholesale pork prices (Rmb/kg)



Source: China Ministry of Commerce, via Bloomberg
© FT

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

THÔNG TIN LÚA GẠO

Diễn biến thị trường lúa gạo: Thị trường lúa gạo trong nước kém sôi động do xuất khẩu chậm lại

Giá lúa gạo cuối tuần qua (tuần kết thúc vào ngày 25/6) biến động theo chiều hướng giảm một số mặt hàng gạo nguyên liệu xuất khẩu và nội địa, trong khi giá lúa chững. Trên thị trường thế giới, giá chào bán gạo xuất khẩu tiếp tục có phiên điều chỉnh giảm 5 USD/tấn.

Giá lúa tại An Giang cuối tuần qua tiếp tục đi ngang. Hiện nếp vò (khô) 6.800 - 6.900 đồng/kg; Lúa IR 50404 giá 5.200 - 5.400 đồng/kg; Đai thơm 8 giá 5.900 - 6.000 đồng/kg; OM 18 giá 6.000 đồng/kg; Lúa Nhật 7.500 - 7.600 đồng/kg; Lúa IR 50404 (khô) 7.000 đồng/kg; Nàng Nhen (khô) 11.500 - 12.000 đồng/kg... Giá gạo lại có phiên điều chỉnh giảm sau phiên chững giá hôm trước đó. Theo đó, giá gạo NL IR 504 giảm 100 đồng, xuống còn 7.550- 7.650 đồng/kg; giá gạo TP IR 504 giảm 100 đồng, xuống 8.500- 8.600 đồng/kg; tằm 1 IR 504 giảm 100 đồng, còn 7.200-7.300 đồng/kg. Riêng cám vàng ổn định 7.650 đồng/kg.

Gạo tại chợ cũng giảm nhẹ 500 đồng đối với gạo thường, xuống còn 11.000 - 12.000 đồng/kg. Các loại gạo khác giữ ổn định gồm: Nếp ruột 14.000 - 15.000 đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài 18.000 - 19.000 đồng/kg; Jasmine 14.000 - 15.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng 14.000 đồng/kg; nàng Hoa 16.200 đồng/kg; Sóc thường 14.000 đồng/kg, gạo Nhật 24.000 đồng/kg; gạo nàng Nhen 20.000 đồng/kg... Hiện tại, giao dịch lúa gạo tại thị trường trong nước kém sôi động do xuất khẩu đang chậm lại.

Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam, giá gạo 5% tằm xuất khẩu của Pakistan giảm 15 USD/tấn, bán ra ở mức 408 USD/tấn; gạo Thái Lan giảm 5 USD/tấn, bán ra ở mức 423 USD/tấn; gạo Ấn Độ vẫn ở mức thấp nhất trong các nước xuất khẩu gạo truyền thống: 388 USD/tấn. Trong khi đó, giá gạo xuất khẩu 5% tằm của Việt Nam sau khi điều chỉnh giảm nhẹ từ gần 1 tuần nay đến cuối tuần qua vẫn neo ở mức 478 USD/tấn, cao hơn gạo Ấn Độ 90 USD/tấn; cao hơn gạo Pakistan 70 USD/tấn; cao hơn gạo Thái Lan 55 USD/tấn. Như vậy, giá gạo xuất khẩu đã giảm liên tiếp 15 USD/tấn trong vòng 2 tuần trở lại đây.

Philippines là thị trường xuất khẩu gạo trắng lớn nhất của Việt Nam, nhưng hiện nay xuất khẩu gạo sang thị trường này đang chững lại. Các thương nhân xuất khẩu gạo cho biết, hiện nay nhiều thương nhân ngành lúa gạo của Philippines đang xin lùi thời hạn giao hàng do lượng gạo tại quốc gia này đang tồn khá lớn. Số liệu của Cơ quan Thống kê Philippines (PSA) cho thấy, lượng gạo tồn trong kho của Philippines chỉ riêng 4 tháng đầu năm 2021 đã lên tới 2,444 triệu tấn.

Xuất khẩu gạo cả năm ước đạt khoảng 6,2-6,3 triệu tấn, trị giá đạt 3,1-3,2 tỷ USD

Việc đồng bath (Thái Lan) và đồng rupee (Ấn Độ) mất giá trong những tháng đầu năm 2021 đã tác động làm giảm giá gạo Thái Lan và Ấn Độ. Những yếu tố này dẫn đến giá gạo Việt Nam giảm lợi thế cạnh tranh với các nước xuất khẩu khác. Theo Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản (Bộ NN&PTNT), tính từ đầu năm đến hết tháng 5/2021, tổng khối lượng gạo xuất khẩu đạt 2,7 triệu tấn, đạt trị giá 1,48 tỷ USD, giảm 11,3% về khối lượng và giảm 5% về trị giá so với cùng kỳ năm 2020.

Trong thời gian tới, triển vọng nhu cầu thị trường vẫn tương đối tốt. Tuy nhiên, xuất khẩu gạo của Việt Nam dự đoán có sự cạnh tranh lớn từ các nhà cung cấp khác như Thái Lan, Ấn Độ bởi giá gạo Việt Nam đang cao hơn 20 USD/tấn so với giá gạo Thái Lan và hơn 100 USD/tấn so với gạo Ấn Độ. Mới đây, để đảm bảo an ninh lương thực và giảm lạm phát, Phillipines đã xóa bỏ sự chênh lệch về mức thuế giữa nhập khẩu từ ASEAN, ngoài ASEAN và thuế tối huệ quốc (MFN) phần còn lại với mục tiêu tăng nhập khẩu gạo rẻ hơn từ Ấn Độ và Pakistan.

Về những khó khăn, thách thức mà sản xuất, xuất khẩu lúa gạo của Việt Nam phải đối mặt thời gian tới, Bộ Công Thương đánh giá, tình hình thiên tai đang diễn biến ngày càng phức tạp như: hình thái thời tiết cực đoan như bão, lũ,... ngày càng nhiều với cường độ ngày càng tăng, xâm nhập mặn đến sớm và sâu hơn tại khu vực ĐBSCL. Cùng với đó, tốc độ đô thị hóa, công nghiệp hóa, chuyển đổi diện tích cây trồng cũng đã, đang và sẽ tiếp tục tác động đến nguồn cung.

Cùng với đó, các nước sản xuất (cả nước xuất khẩu và nhập khẩu) đều nỗ lực gia tăng sản lượng làm gia tăng nguồn cung. Từ khi dịch Covid-19 bùng phát, chỉ số giá lương thực liên tục tăng cao, bao gồm cả gạo, lúa mì, ngô,... Giá gạo trong nước và xuất khẩu năm 2021 vẫn duy trì ở mức cao so với cùng kỳ năm 2020, ảnh hưởng đến việc thu mua nguyên liệu để sản xuất chế biến, giá thành cao, khó khăn trong giao dịch chào bán. "Cùng với đó, việc đồng bath (Thái Lan) và đồng rupee (Ấn Độ) mất giá trong những tháng đầu năm 2021 cũng đã tác động làm giảm giá gạo Thái Lan và Ấn Độ. Những yếu tố này dẫn đến giá gạo

Việt Nam giảm lợi thế cạnh tranh với các nước xuất khẩu khác”, đại diện Bộ Công Thương cho hay.

Ngoài ra, điểm đáng chú ý là, hai thị trường lớn của Việt Nam là Philippines và Trung Quốc hiện đang có xu hướng mua chậm lại hơn so với đầu năm. Một số nước nhập khẩu tăng cường áp dụng các biện pháp kiểm dịch để kiểm soát nhập khẩu. Bên cạnh khó khăn, Bộ Công Thương đánh giá xuất khẩu gạo thời gian tới cũng có yếu tố thuận lợi nhất định. Các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mới được ký kết và có hiệu lực như FTA Việt Nam-EU (EVFTA), FTA Việt Nam-Vương quốc Anh (UKVFTA)... với những ưu đãi về mặt thuế quan đã giúp gạo Việt Nam được biết đến nhiều hơn.

Nhờ đó, Việt Nam đang dần mở rộng xuất khẩu sang các thị trường tiêu dùng gạo cao cấp, gạo đặc sản với giá bán gạo cao hơn so với gạo trắng, góp phần đem lại giá trị gia tăng cho doanh nghiệp và nông dân. Ngoài ra, Việt Nam vẫn chiếm thị phần lớn tại thị trường Philippines do khách hàng đã quen với chất lượng gạo Việt Nam và Việt Nam có lợi thế về logistics hơn so với các nguồn cung khác dù một số nước khác có lợi thế hơn trong ngắn hạn khi thuế được giảm.

Với tiến độ xuất khẩu và giá xuất khẩu ở mức cao như những tháng đầu năm, xuất khẩu gạo cả năm ước đạt khoảng 6,2-6,3 triệu tấn, trị giá đạt 3,1-3,2 tỷ USD, đảm bảo tiêu thụ hết thóc gạo cho người nông dân với giá có lợi. Theo thống kê của Hiệp hội Lương thực Việt Nam, giá lúa tại ruộng bình quân trong tháng 5/2021 là 6.338 đồng với lúa hạt dài, là 6.185 đồng/kg đối với lúa thường, tăng khoảng 650 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2020. Theo công bố của Bộ Tài chính, giá thành sản xuất bình quân thóc kế hoạch vụ Đông Xuân 2020-2021 ở mức 3.223 đồng/kg.

Dự báo mới nhất của USDA về thị trường lúa gạo thế giới

Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) đã công bố những số liệu dự báo đầu tiên về thị trường lúa gạo thế giới niên vụ 2021/2022. Theo đó, USDA dự báo sản lượng gạo toàn cầu sẽ tăng 2% so với niên vụ trước lên kỷ lục mới là 505 triệu tấn, trong đó, sản lượng sẽ tăng ở Bangladesh, Thái Lan và Trung Quốc. Tuy nhiên, sản lượng dự báo sẽ giảm ở Ấn Độ và Mỹ, mặc dù tỷ lệ giảm ở Ấn Độ không đáng kể so với tổng sản lượng của nước này. Diện tích trồng lúa trên toàn cầu năm marketing 2021/22 dự báo sẽ tăng, chủ yếu nhờ các nước Châu Á và Châu Phi, mặc dù diện tích giảm ở Mỹ.

Về niên vụ 2020/21, USDA đã hạ dự báo về sản lượng gạo toàn cầu so với báo cáo trước đó, chủ yếu do sản lượng giảm ở Bồ Đào Nha và Bangladesh. Về tiêu thụ, từ trước tới nay, Trung Quốc vẫn chiếm tỷ lệ lớn trong tổng tiêu thụ gạo lương thực trên toàn cầu. Gần đây, nước này đã gia tăng mạnh mẽ tiêu thụ gạo vì các mục đích phi lương thực, chủ yếu dùng sản xuất thức ăn chăn nuôi và ethanol. Tiêu thụ gạo toàn cầu trong niên vụ 2020/21 dự báo sẽ tăng, chủ yếu do tiêu thụ tăng ở Đông Á, nhất là Trung Quốc (Trung Quốc tăng cường sử dụng gạo làm thức ăn chăn nuôi). Tiêu thụ gạo ở Đông Nam Á dự báo vẫn ổn định, song ở Châu Phi cận Sahara sẽ hồi phục nhờ nguồn cung tăng lên và giá gạo rẻ đi.

Thương mại gạo thế giới năm 2021 sẽ gia tăng chủ yếu nhờ Ấn Độ tăng mạnh xuất khẩu gạo do giá cả cạnh tranh, mặc dù nguồn cung ở Ấn Độ giảm, cũng như ở Trung Quốc. Ấn Độ dự báo sẽ tiếp tục thống trị thị trường gạo xuất khẩu trên toàn cầu. Thương mại gạo thế giới năm 2022 dự báo sẽ vẫn duy trì như năm 2021. Trong đó, nhập khẩu của khu vực Nam Á dự báo sẽ giảm mạnh nhất, do Bangladesh nỗ lực thúc đẩy sản lượng lúa gạo hồi phục sau 2 năm thất bát. Tuy nhiên, nhập khẩu gạo vào Châu Phi cận Sahara sẽ tăng mạnh, nhất là Nigeria và Madagascar. Nhập vào các thị trường: Trung Mỹ, Trung Đông và Caribe dự báo sẽ tương đối ổn định như năm nay, trong khi vào Nam Mỹ sẽ giảm trong bối cảnh sản xuất và nguồn cung dồi dào.

Về xuất khẩu, USDA dự báo Ấn Độ sẽ vẫn là nhà xuất khẩu hàng đầu thế giới trong năm 2022, tiếp theo là Thái Lan, Việt Nam và Pakistan. Xuất khẩu từ Trung Quốc dự kiến sẽ tương đương năm 2021. Ở Tây Bán cầu, xuất khẩu từ Paraguay và Uruguay được dự báo sẽ tăng lên, trong khi xuất khẩu từ Brazil đi ngang. Xuất khẩu từ Mỹ dự báo sẽ giảm do sản lượng giảm và giá tương đối cao. Với tiêu thụ tăng nhiều hơn sản lượng, tồn trữ gạo thế giới cuối vụ 2021/22 dự báo sẽ giảm hơn 4%. Trong đó, dự trữ giảm mạnh nhất là ở Trung Quốc, nước sẽ chiếm gần 65% tổng lượng gạo tồn trữ trên toàn cầu.

Dự trữ gạo của Trung Quốc niên vụ 2021/22 dự báo sẽ giảm 6% do Chính phủ tiếp tục mở bán đầu giá gạo vụ cũ – một phần không nhỏ được sử dụng làm thức ăn chăn nuôi. Tồn trữ gạo ở Ấn Độ dự báo cũng sẽ giảm 7% và chiếm 16% tổng tồn trữ gạo trên toàn cầu. Đây sẽ là năm thứ 2 liên tiếp tồn trữ gạo của Chính phủ Ấn Độ giảm do nước này tăng cường xuất kho gạo dự trữ cấp cho người nghèo để giúp họ vượt qua khó khăn trong đại dịch Covid-19. Tồn trữ gạo cuối vụ 2021/22 ở Thái Lan dự báo sẽ tăng nhẹ, trong khi của Mỹ dự báo sẽ giảm do sản lượng giảm.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

THÔNG TIN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP

Giá phân bón vẫn tăng và chưa có dấu hiệu hạ nhiệt

Giá phân bón vẫn đang có xu hướng tăng cao và chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, khiến sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn. Nhiều ý kiến cho rằng để kiềm chế giá tăng và bình ổn thị trường, vẫn cần sự minh bạch về sản lượng sản xuất, bán ra của doanh nghiệp.



Diễn biến giá phân bón thế giới và trong nước

- Thế giới

Giá phân bón thế giới vẫn có xu hướng tăng mạnh trong thời gian qua và tiếp tục ghi nhận các mốc giá cao mới. Nguyên nhân là do giá nguyên liệu đầu vào tăng phi mã và chi phí vận chuyển tăng nhanh. Theo số liệu phân tích của Argus & Fertecon, trong tuần ngày 18-24/6, giá Urê thế giới tiếp tục tăng do nguồn cung khan hiếm. Cụ thể, giá FOB Urê tại Biển Đen đã tăng lên mức 420 - 435 USD/tấn – mức cao nhất từ năm 2013 đến nay; tại Trung Quốc là 435-445 USD/tấn; Trung Đông là 450-460 USD/tấn.

Cùng đó, công ty PIH (Indonesia) cũng vừa chốt lô hàng cho Koch với giá là 458 USD/tấn và thông tin gần nhất là gói thầu ngày 24/6 của Ấn Độ cho lô hàng hơn 1 triệu tấn Urê có giá chào thấp nhất lên đến 505 USD/tấn CFR. Trong tháng 7 tới, nguồn cung từ các nước sản xuất Urê lớn tiếp tục giảm do nhiều nhà máy tiến hành bảo dưỡng, các nhà xuất khẩu Trung Quốc dừng việc chào giá khiến giá Urê dự báo tiếp tục bị đẩy lên cao. Thậm chí, trên thế giới các đơn hàng tháng 8 đang được chào với giá 470-480 USD/tấn FOB.

Giá Kali thế giới tiếp tục tăng trong bối cảnh nguồn cung khan hiếm và một số biến động địa chính trị, một số nhà phân phối lớn đã ngưng việc chào giá. Việc EU dự kiến áp lệnh trừng phạt đối với hàng nhập khẩu từ Belarus tiếp tục khiến giá mặt hàng này leo thang, việc giao các đơn hàng Kali cũng không được đảm bảo. Tại Đông Nam Á, giá chào mua là 400 USD/tấn, CFR, cho hàng bột tiêu chuẩn, tại Tây Bắc Châu Âu tăng lên mức 430-450 USD/tấn CFR; Brazil 500-550 USD/tấn CFR.

Phosphate là mặt hàng phân bón tăng mạnh nhất trong những tháng qua và lo về việc Trung Quốc tăng thuế xuất khẩu cùng nhu cầu tăng mạnh tại Ấn Độ đã làm giá DAP ở nước này tiếp tục vẫn tiếp tục cao ở mức 590 USD/tấn CFR. Giá MAP tại thị trường Brazil đến thời điểm cuối tháng 6 ở mức 753-758

USD/tấn CFR. Dự báo giá Phosphate sẽ tiếp tục tăng tại một số thị trường. Trung Quốc đã chào giá các lô hàng DAP trong tháng 7 với giá cao hơn tháng 6 và nhiều nhà cung cấp tạm thời chưa chào giá hàng giao tháng 8.

Trong khi đó, giá NPK 15-15-15 Baltic/Biển Đen hiện ở mức 370- 445 USD/tấn, FOB, Ma-Rốc 415-430 USD/tấn; NPK 16-16-16 Baltic/Biển Đen 370-455 USD/tấn, FOB. Các mức giá này đều tăng so với thời điểm giữa tháng 6/2021. Một số nhà sản xuất thậm chí dừng bán hàng để theo dõi động thái thị trường hoặc bán nguyên liệu tồn kho để chốt lợi nhuận thay vì sản xuất NPK. Trong bối cảnh giá nguyên liệu đầu vào chưa có dấu hiệu chững lại, áp lực tăng giá của phân bón NPK trong tháng 7 tiếp tục gia tăng. Như vậy, nhìn toàn cảnh từ nhu cầu tăng cao đến các yếu tố đầu vào sản xuất, vận chuyển thì giá các loại phân bón trên thế giới dự báo trong tháng 7 vẫn tiếp tục tăng nóng và thậm chí khó có thể hạ nhiệt trong năm nay.

- Trong nước

Tại thị trường trong nước, từ trung tuần tháng 6 đến nay, giá phân bón tiếp tục neo ở mức cao. Cụ thể, tại TP. Hồ Chí Minh, giá phân bón Urê được bán ở mức 10.200 – 10.500 đồng/kg, mức cao nhất trong nhiều năm qua. Giá phân bón DAP cũng đã lên tới hơn 16 triệu đồng/tấn với DAP Trung Quốc xanh 64%, 16,5 triệu đồng/tấn DAP Hàn Quốc và 12,6 triệu đồng/tấn DAP Đình Vũ.

Tại Thanh Oai, Hà Nội, giá phân bón tăng mạnh, có loại 200.000-250.000 đồng/bao, khiến chi phí sản xuất lúa của người dân tăng. Bên cạnh đó, giá thuốc, dịch vụ thu hoạch lúa cũng tăng theo, khiến người nông dân không có lợi nhuận. Theo Cục Hóa chất - Bộ Công Thương, nguyên liệu sản xuất phân bón tăng và chi phí vận tải tăng chính là lí do đẩy giá phân bón tăng. Cụ thể, lưu huỳnh và amoniac là hai nguyên vật liệu chiếm tỷ lệ chi phí cao để sản xuất 2 loại phân bón DAP và MAP. Hiện nay, giá lưu huỳnh về tới các nhà máy sản xuất tăng hơn 2 lần, từ 95 USD/tấn tăng lên 208 USD/tấn và giá amoniac tăng 31,4% tương đương mức tăng 120 USD/tấn; cùng với giá vận chuyển container tăng từ 3 đến 5 lần...

Đại diện Bộ Công Thương cho hay, hiện nay, 3 nhà máy sản xuất phân bón DAP và MAP của Việt Nam có công suất 710.000 tấn/năm, trong khi đó nhu cầu phân bón DAP và MAP của Việt Nam khoảng 1 triệu tấn/năm, do đó cơ bản 3 nhà máy này đã đáp ứng được nhu cầu của thị trường trong nước. Theo ông Phùng Hà, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hiệp hội Phân bón Việt Nam, giá nguyên liệu sản xuất phân bón và giá phân bón thế giới để sản xuất các loại phân bón tổng hợp trong tháng 6/2021 tăng mạnh so với tháng 12/2020. Cụ thể, phân đạm Urê tăng 62%, DAP tăng trên 54%, Kali tăng 45%, Ammonia tăng tới 60%. Ngoài lý do nguyên nhiên liệu sản xuất tăng thì nguồn cung phân bón trong khu vực Đông Nam Á đã bị sụt giảm do nhiều nhà máy bước vào giai đoạn bảo dưỡng, sửa chữa. Vì vậy, các yếu tố này đã khiến giá phân bón thế giới và phân bón trong nước bước vào chu kỳ tăng. Nhiều ý kiến cho rằng, thị trường phân bón Việt Nam liên thông với thị trường thế giới. Việt Nam tham gia nhiều hiệp định thương mại tự do nên có độ mở cao. Mọi biến động về giá trên thị trường thế giới sẽ có tác động trực tiếp tới giá phân bón trong nước.

Bên cạnh đó, giá Urê trong nước hiện vẫn thấp hơn so với giá thế giới và nếu lúc này không có sản xuất trong nước thì các nhà nhập khẩu về không phải bán giá như hiện tại mà còn cao hơn. Về lâu dài, Việt Nam cần giải pháp để kìm lại đà tăng giá của phân bón, tăng sản xuất và bình ổn thị trường hơn.

Giải pháp kìm đà tăng giá phân bón

Theo các nhà quản lý thị trường, giải pháp cho vấn đề giá phân bón có thể thực hiện bằng việc dừng xuất khẩu phân bón và yêu cầu các doanh nghiệp sản xuất tăng tối đa công suất sản xuất phân bón DAP, MAP cung ứng trong nước với giá bán hợp lý nhất. Thực tế cho thấy, các doanh nghiệp cơ bản đã tạm dừng xuất khẩu để ưu tiên phục vụ thị trường trong nước. Mức tăng giá của phân DAP và Urê nhập khẩu luôn thấp hơn mức giá của Urê và DAP của doanh nghiệp trong nước, cho thấy sự chia sẻ của doanh nghiệp với nông dân nước nhà.

Cục Bảo vệ thực vật cũng đã khuyến cáo, hướng dẫn nông dân căn cứ vào tính chất cây trồng, mùa vụ để sử dụng phân bón hiệu quả nhất và sử dụng theo nguyên tắc 5 đúng (đúng chủng loại phân, đúng nhu cầu sinh lý của cây, đúng nhu cầu sinh thái, đúng vụ và thời tiết, đúng phương pháp). Đồng thời, khuyến khích nông dân sử dụng phân bón hữu cơ bởi loại phân này không những cung cấp dinh dưỡng cho cây

trồng mà còn bảo vệ hệ sinh thái đất. Năm 2020, cả nước đã được trên 2,63 triệu tấn phân bón hữu cơ. Đây cũng là nguồn cần phát huy và sử dụng nhiều hơn trong thời gian tới. Vì Việt Nam có nguồn phụ phẩm trong trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản để sản xuất phân bón hữu cơ rất phong phú. Nếu tận dụng tốt nguồn phụ phẩm này sẽ một phần thay thế được phân bón vô cơ.

Để đảm bảo nguồn hàng, trước mắt các doanh nghiệp nên tạm dừng xuất khẩu đồng thời, tranh thủ đẩy mạnh sản xuất trong nước. Để tránh tình trạng sốt giá, găm hàng... thì các doanh nghiệp phải công khai, minh bạch thông tin nguồn hàng, lượng tồn hàng... để người dân biết, yên tâm sản xuất. Khi doanh nghiệp trong nước sản xuất, tự chủ, chất lượng đảm bảo, giá thành cạnh tranh sẽ góp phần đảm bảo nguồn cung, kìm hãm mức tăng giá chung của phân bón

Ngoài ra, một giải pháp để giá bán phân bón trong nước hài hoà lợi ích giữa doanh nghiệp và người nông dân, Cục trưởng Cục Hóa chất Nguyễn Văn Thanh cho rằng, cần sớm sửa đổi những bất cập trong Luật Thuế 71/2014/QH13, có hiệu lực từ năm 2015.

Khi phân bón thuộc diện hàng hoá chịu thuế giá trị gia tăng, các dự án đầu tư sản xuất phân bón cũng như các dự án cải tạo kỹ thuật sản xuất sẽ được khấu trừ chi phí trang thiết bị, công nghệ, do đó sẽ giảm chi phí giá thành và gián tiếp góp phần giảm giá bán phân bón trên thị trường. Ngoài ra, việc đưa phân bón vào diện chịu thuế cũng khuyến khích doanh nghiệp đầu tư sản xuất, chủ động đáp ứng nhu cầu về số lượng, chất lượng và chủng loại phân bón, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường. Bộ Công Thương thời gian tới sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để theo dõi diễn biến thị trường phân bón và có các giải pháp kiểm soát, bình ổn thị trường cho phù hợp.

Xuất khẩu phân bón trong 5 tháng đầu năm 2021 tăng mạnh

Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, trong 5 tháng đầu năm 2021, xuất khẩu phân bón của Việt Nam tăng mạnh 50% về lượng so với cùng kỳ năm trước, đạt 576.828 tấn, và giá trị thu về tăng trên 66%, đạt 185,74 triệu USD. Riêng tháng 5/2021 lượng phân bón xuất khẩu của cả nước đạt 104.233 tấn, tương đương 35,68 triệu USD, giảm 25% cả về khối lượng và kim ngạch so với tháng liền kề trước đó; nhưng so với tháng 5/2020 lại tăng mạnh 28,7% về lượng và tăng 46,5% về kim ngạch.

Giá phân bón xuất khẩu trong tháng 5/2021 tăng 0,9% so với tháng 4/2021 và tăng 13,9% so với cùng tháng năm 2020, đạt trung bình 342,3 USD/tấn. Tính chung trong cả 5 tháng đầu năm 2021, giá xuất khẩu cũng tăng 10,8% so với cùng kỳ năm 2020, đạt 322 USD/tấn. Các loại phân bón của Việt Nam xuất khẩu chủ yếu sang thị trường Campuchia, riêng thị trường này đã chiếm 37% trong tổng lượng và chiếm 39% trong tổng kim ngạch xuất khẩu phân bón của cả nước trong 5 tháng đầu năm nay, đạt 214.136 tấn, tương đương 72,7 triệu USD, tăng mạnh 63,3% về lượng và tăng 76,5% kim ngạch so với cùng kỳ, giá cũng tăng 8,1%, đạt 339,5 USD/tấn.

Ngoài thị trường chủ đạo Campuchia, thị phân bón còn xuất khẩu sang Lào 24.330 tấn, tương đương 8,98 triệu USD, chiếm trên 4% trong tổng lượng và tổng kim ngạch xuất khẩu phân bón của cả nước, tăng 9,3% về lượng và tăng 4,3% về kim ngạch so với cùng kỳ, giá giảm 4,5%, đạt 369 USD/tấn. Phân bón xuất khẩu sang Malaysia đạt 41.293 tấn, tương đương 8,6 triệu USD, giá 208,2 USD/tấn, giảm cả về lượng và kim ngạch, với mức giảm tương ứng 23,5% và 6%, tuy nhiên giá xuất khẩu tăng tương đối cao 22,9%; chiếm 7% trong tổng lượng và chiếm 4,6% trong tổng kim ngạch xuất khẩu phân bón của cả nước.

Đáng chú ý, xuất khẩu phân bón sang thị trường Philippines và Mozambique mặc dù kim ngạch không lớn, nhưng so với cùng kỳ năm trước thì tăng rất mạnh; cụ thể, xuất khẩu sang Philippines tăng 169% về lượng, tăng 179,6% về kim ngạch, đạt 20.436 tấn, tương đương 6,71 triệu USD; xuất khẩu sang Mozambique tăng 302% về lượng, tăng 135,4% về kim ngạch, đạt 15.650 tấn, tương đương 4,32 triệu USD. Theo Cục bảo vệ thực vật (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), trong 5 tháng đầu năm 2021, sản lượng phân bón sản xuất của Việt Nam tăng 5% so với cùng kỳ năm trước, trong khi nhu cầu sử dụng phân bón không tăng.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

THÔNG TIN XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI**Trà Vinh đã chủ động được sản xuất giống cua biển bản địa**

Những năm gần đây, bên cạnh tôm sú và tôm thẻ chân trắng, người dân vùng ven biển tỉnh Trà Vinh đang phát triển nuôi cua biển theo hình thức xen canh với giống cua chủ yếu bắt ngoài tự nhiên. Tuy nhiên, nguồn cua giống ngoài tự nhiên hiện nay ngày càng khan hiếm và chất lượng không cao, gây tác động rất nhiều đến việc phát triển nhân rộng diện tích nuôi trồng. Bên cạnh đó, tình hình biến đổi khí hậu gây nhiều bất lợi trong sản xuất như xâm nhập mặn, khô hạn, dịch bệnh cũng làm ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng của cây trồng, vật nuôi cũng như đời sống của người dân.



Trước thực trạng này, Sở Khoa học Công nghệ Trà Vinh đã làm chủ đầu

tư dự án “Xây dựng quy trình sản xuất giống cua biển” tại tỉnh Trà Vinh. Đề tài do Trung tâm Giống nông nghiệp Trà Vinh (thuộc Sở NN-PTNT Trà Vinh) thực hiện. Mục tiêu của dự án là nhằm giúp người nuôi tiếp cận được con giống chất lượng cao và thích nghi tốt với môi trường ngay từ giai đoạn ương dưỡng.

Đến nay, quy trình sản xuất giống cua biển tại tỉnh Trà Vinh đã đạt được kết quả khả quan. Sản xuất của giống đã phổ biến đại trà trên thị trường. Cái mới trong quy trình này là bổ sung thêm những khoáng chất, vitamin vào trong thức ăn. Theo dõi quá trình phát triển, đúng giai đoạn sang thừa cho hợp lý thì sẽ nâng được tỉ lệ sống. Quan trọng là tuyển chọn được giống cua cái thích nghi với điều kiện thời tiết tại địa phương. Cua bắt ngoài biển đem về nuôi sẽ có chất lượng và tỉ lệ sống cao. Tính đến thời điểm này, dự án đã bàn giao cho người dân nuôi được 450.000 con. Đề tài sản xuất của biển giống đã mở ra nhiều triển vọng cho người nuôi cua biển ở nước ta. Đến nay, đã cung cấp ra ngoài cho hộ nuôi trong mô hình trên 430.000 con của giống. Dự kiến, số lượng của biển giống trong giai đoạn dự án sẽ cung cấp khoảng 830.000 con.

Đánh giá về tính thực tiễn của giống cua biển bản địa, người nuôi tại Trà Vinh cho biết nguồn của biển giống được sản xuất tại địa phương có tính thuần cao sẽ tạo thuận lợi cho con cua thích nghi và phát triển tốt tại địa phương. Khi đó, người nuôi hạn chế được rủi ro do hao hụt ở giai đoạn đầu. Trước đây, giống cua nuôi có nguồn gốc từ tự nhiên và được nuôi theo hình thức quảng canh, thả lan trong vuông tôm. Do nguồn của giống thông qua các điểm bán lẻ nên tỷ lệ hao hụt nhiều. Việc thành công về phương pháp sản xuất của giống tại địa phương sẽ giải quyết được bài toán khó cho người nuôi cua. Vì nuôi cua thâm canh đòi hỏi lượng của giống chất lượng cao và kích cỡ đồng đều. Qua đó, giúp người dân vùng ven biển phát triển mạnh nghề nuôi cua biển, góp phần đa dạng hóa đối tượng nuôi thủy sản.

Theo số liệu của Chi cục Thủy sản tỉnh Trà Vinh, năm 2020 toàn tỉnh có 23.500 ha diện tích nuôi cua biển xen canh, đạt sản lượng 7.012 tấn. Từ đầu năm đến nay đã có trên 10.000 lượt hộ thả nuôi diện tích trên 12.000 ha với trên 73 triệu con giống và thu hoạch 1.425 tấn. Đây cũng là một trong số các loài thủy sản có giá trị kinh tế cao của người dân vùng ven biển Trà Vinh.

Singapore là thị trường tiềm năng cho nông sản Việt Nam

Là quốc gia thành viên tích cực của cả Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) và Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Singapore đang trở thành đối tác thương mại ngày càng quan trọng của Việt Nam. Thời gian gần đây, Singapore bắt đầu quan tâm nhập khẩu các

sản phẩm rau củ, trái cây, cây cảnh và hoa từ Việt Nam, với mức tăng trưởng trung bình 7% liên tục trong giai đoạn từ năm 2017-2020. Đây sẽ là cơ hội cho mặt hàng nông sản Việt Nam thâm nhập sâu vào quốc đảo sư tử này.

Ngoài vải, bưởi, xoài là những trái cây mang tính mùa vụ, nhiều sản phẩm trái cây mới của Việt Nam bắt đầu có sự hiện diện cố định tại thị trường Singapore như: chanh leo, hồng xiêm, ôi xanh, ôi đỏ, chuối... Các nhà nhập khẩu Singapore hiện còn quan tâm đến nhiều sản phẩm khác của Việt Nam, đặc biệt là nhãn, vú sữa, măng cầu, các loại rau ăn lá, các loại đậu bắp, đậu rồng, dưa chuột, bí ngòi, bầu...

Bà Trần Thu Quỳnh - Tham tán Thương mại Việt Nam tại Singapore - cho biết, do không có nền nông nghiệp, Singapore phụ thuộc gần như hoàn toàn vào nhập khẩu. Vì vậy, Singapore có mạng lưới bán hàng cung cấp đa dạng bậc nhất thế giới từ 220 quốc gia và vùng lãnh thổ. Để đảm bảo an ninh lương thực và ổn định nguồn cung, các nhà nhập khẩu Singapore nhìn chung là những bạn hàng "trung thành", uy tín, tin cậy. Mạng lưới doanh nhân người Hoa của Singapore hoàn toàn có thể trở thành bộ phận cho trái vải Việt đi đến những thị trường mà các nhà xuất khẩu Việt Nam còn chưa có ưu thế.

Bên cạnh đó, tiềm năng hợp tác cùng các nhà sản xuất chế biến thực phẩm của Singapore cũng rất lớn vì hiện nay, Việt Nam và Singapore đều cùng có hiệp định thương mại tự do với Liên minh châu Âu và Anh quốc. Singapore có quota xuất khẩu miễn thuế 50.000 tấn thực phẩm chế biến vào châu Âu. Vì vậy, các nhà sản xuất Singapore rất quan tâm đến việc tìm kiếm nguồn cung nguyên liệu từ Việt Nam để tận dụng nguyên tắc xuất xứ. Bà Quỳnh cũng cho hay, Singapore hiện còn là nhà cung ứng thực phẩm Halal lớn cho thị trường thế giới với thị phần ngày càng mở rộng. Đây là các cơ hội cho Việt Nam có thể gia công OEM cho các thương hiệu Singapore. Nếu chúng ta khai thác được tốt các lợi thế này của bạn, triển vọng nông sản của Việt Nam sang thị trường sẽ ngày càng tốt hơn.

Tuy nhiên, để duy trì vị thế và tăng thị phần tại thị trường này, bà Trần Thu Quỳnh khuyến nghị, các doanh nghiệp cần chủ động làm công tác nghiên cứu thị trường ngành hàng. Đơn cử trong xuất khẩu vải thiều, Trung Quốc có mô hình Tập đoàn Vải thiều Quảng Đông và Hiệp hội công nghiệp vải Quảng Đông vận hành toàn bộ chuỗi giá trị ngành vải, liên kết các trang trại và doanh nghiệp xuất khẩu chặt chẽ với nhau. Giá trị xuất khẩu của Tập đoàn Vải thiều Quảng Đông lên đến 10 tỷ USD/năm (2018). Madagascar cũng là một trường hợp đáng nghiên cứu vì mặc dù chất lượng trái vải rất thấp so với các vùng địa lý xuất khẩu vải khác nhưng vải Madagascar luôn được định vị là "trái cây cao cấp", có mức giá xuất khẩu ở phân khúc cao nhất.

Trong bối cảnh ngày càng có nhiều đối thủ cạnh tranh (Ấn Độ, Thái Lan bắt đầu phát triển mạnh các trang trại trồng vải), bà Quỳnh cho rằng, các doanh nghiệp càng phải làm tốt công tác định vị thương hiệu và xây dựng chiến lược giá. Chiến lược kinh doanh của nhóm hàng nông sản sẽ rất khác biệt với nhóm hàng công nghệ hay thực phẩm chế biến, vì vậy, các doanh nghiệp xuất khẩu càng cần xác định chiến lược thâm nhập thị trường bền vững, ổn định, dựa trên chữ tín và tinh thần đối tác, tránh cách thức chộp giật, thời điểm.

Về công tác xúc tiến thương mại đối với mặt hàng trái vải nói riêng và rau củ quả nói chung, Thương vụ Việt Nam tại Singapore đã nỗ lực trong suốt 3 năm để thiết lập mối quan hệ rất tốt với Hiệp hội Nhập khẩu rau củ quả Singapore. Hàng tháng, Thương vụ đều đặn tổ chức các hội nghị trực tuyến kết nối các ngành hàng, các địa phương để giới thiệu các cơ hội kinh doanh và hợp tác mới cho doanh nghiệp hai nước.

Theo kế hoạch trong quý 3/2021, Thương vụ sẽ triển khai thí điểm tổ chức tổ chức lần đầu tiên một Triển lãm hybrid ở Singapore nhằm quảng bá các sản phẩm thực phẩm chế biến và Halal của Việt Nam đạt Thương hiệu quốc gia (Vietnam Value). Đây sẽ là triển lãm đầu tiên của Việt Nam ở nước ngoài sau 2 năm dịch Covid với sản phẩm được vận chuyển sang Singapore và trưng bày tại các gian hàng để doanh nghiệp Singapore tham quan, lựa chọn, dùng thử...

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

GIAO THƯƠNG**Nhận cung cấp dịch chanh dây đông lạnh xuất khẩu**

Doanh nghiệp thương mại hàng nông sản tại địa bàn phía nam nhận cung cấp dịch chanh dây đông lạnh xuất khẩu.

Thông tin sản phẩm:

- + Sản phẩm đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm.
- + Nguồn hàng ổn định, quanh năm
- + Nhận đóng gói theo yêu cầu của khách hàng.

Thông tin liên hệ:

Người liên hệ: Ms Gia

ĐT: 0934576487

Địa chỉ: Long Khánh, Đồng Nai

Email: Vikafoods@gmail.com

Cần thu mua hàng nông sản với số lượng lớn

Doanh nghiệp xuất nhập khẩu tại địa bàn phía nam đang có nhu cầu thu mua các mặt hàng nông sản với số lượng lớn.

Yêu cầu:

- Các mặt hàng như: gừng, nghệ, hành, tỏi, ớt, bột ớt, sả...
- + Gừng: gừng Trâu >150g, gừng Sẻ Nghệ,
- + Nghệ cà rốt, Nghệ vàng
- + Hành, tỏi (3-3,5, 4-4,5, 5up cm)
- + Các loại ớt như ớt chuông, ớt xanh
- + Các mặt hàng khác như sả, cà rốt, quế...
- Nguồn hàng cung cấp được quanh năm, nguồn gốc rõ ràng (không thông qua môi giới).
- Vận chuyển dễ, xe Container có thể đi đến được.

Các đơn vị, cá nhân, tổ chức có nguồn hàng, xin liên hệ trực tiếp với doanh nghiệp theo địa chỉ

Email: xnkminhchau.co@gmail.com

Nhận cung cấp bột cá biển nguyên chất với số lượng lớn

Cơ sở cung ứng thức ăn chăn nuôi tại TP.HCM nhận cung cấp bột cá biển nguyên chất với số lượng lớn.

Thông tin sản phẩm:

Bột cá biển 50,55,60 với chỉ tiêu sau:

1. Bột cá đậm 50

- Đạm: 50%

- Tro: 20 max

- Ẩm : 10%

2. Bột cá đậm 55

- Đạm: 55%

- Ẩm: 10 max

- Tro: 25 max

3. Bột cá đậm 60

- Đạm: 60%

- Tro: 25 max

- Ẩm : 10%

Thông tin liên hệ:

Người liên hệ: Hằng

ĐT: 0937392133

Địa chỉ: Quận 8, TP.HCM

Email: hangtran078@gmail.com

Skype: hangtran087

Nhận cung cấp xoài sấy dẻo số lượng lớn

Cơ sở chế biến thực phẩm tại Tiền Giang nhận cung cấp mặt hàng xoài sấy dẻo với số lượng lớn.

Năng suất sản xuất của cơ sở là 6 tấn/ngày

Thông tin sản phẩm:

Thành phần: Xoài keo chín, đường cát.

- Đạt Chứng nhận: HACCP.

- Cách bảo quản: Để nơi thoáng mát.

- Dùng ăn trực tiếp hoặc làm nguyên liệu bánh, kẹo.

Thông tin liên hệ: Cơ sở Anh Xuân

Địa chỉ: Tiền Giang

ĐT: 0968173896

Email: cosoanhxuan@gmail.com

Nhận cung cấp sản phẩm khử phèn và kim loại nặng ZYMEMOI

Doanh nghiệp thương mại và dịch vụ tại TP.HCM nhận cung cấp sản phẩm khử phèn và kim loại nặng ZYMEMOI với số lượng lớn.

Thông tin sản phẩm:

ZYMEMOI có công dụng khử phèn và kim loại nặng, trợ lắng ao nuôi, làm sạch vẩn nước. Cụ thể:

+ Ổn định pH, khử chlorine, các loại phèn (phèn sắt, phèn nhôm), kim loại nặng, làm sạch nước ao nuôi.

+ Làm lắng đọng chất hữu cơ lơ lửng, giảm độ đục của nước trong ao nuôi.

+ Loại bỏ các độc tố tồn dư trong nước như thuốc trừ sâu, ... do ban đầu dùng để xử lý nước.

+ Giúp tôm, cá giảm sốc từ hóa chất và kim loại nặng.

Thông tin liên hệ:

Công ty TNHH TM&DV Dylan

Địa chỉ: số 25/1C Nguyễn Hậu, p. Tân Thành, quận Tân Phú, Tp.HCM

Người liên hệ: Phương

ĐT: 0918349259

Email: phuonnguyendylan@gmail.com

Nhận cung cấp bã cám dừa

Doanh nghiệp xuất nhập khẩu nhận cung cấp bã cám dừa với số lượng lớn cho các nông dân và hộ kinh doanh cá thể, công ty, thương lái.

Thông tin sản phẩm:

+ Sản phẩm nguyên chất, tự nhiên 100%

+ Không tạp chất, không vi sinh

+ Sản phẩm bã cám đầu dừa rất tốt cho việc phối chế ra thức ăn chăn nuôi

+ Sản lượng một tháng là 50-100 Tấn

+ Hàm lượng đạm (Protein): Khoảng 13%

Thông tin liên hệ:

Công ty TNHH MTV XNK Sao Thổ Ke-Vi

Địa chỉ: số 213/6 Nguyễn Xí, P.13, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

Người liên hệ: Tấn

ĐT: 0773. 906903

Nhận cung cấp rau củ tươi hoặc sơ chế

Doanh nghiệp kinh doanh rau củ quả tại địa bàn phía nam nhận cung cấp các loại rau củ tươi hoặc đã sơ chế với số lượng lớn.

Thông tin sản phẩm:

Các sản phẩm rau củ tươi như: Bắp cải, cải thảo, hành lá, hành họ, rau cải xanh, cà rốt, củ cải trắng, măng tươi, khoai lang, su su, đậu bắp,..hoặc rau củ quả đã qua sơ chế (gọt vỏ, bào sợi, sắt hạt lựu,..).

Thông tin liên hệ:

Công Ty TNHH MTV Rau Củ Quả Thanh Hà

Địa chỉ: Tp. Thủ Dầu Một, Bình Dương

ĐT: 0903339947

Website: raucuquathanhha.biz.vn

Cần tìm đối tác nông sản, thu mua nông sản

Doanh nghiệp kinh doanh hàng nông sản tại địa bàn phía bắc cần tìm đối tác nông sản, thu mua nông sản Miền Bắc và trên cả nước.

Thông tin liên hệ: Nông sản Dũng Hà

Người liên hệ: Dũng Hà

ĐT: 1900986865

Cơ sở chính: số 683, đường Giải Phóng, Quận Hoàng Mai, Tp.Hà Nội

Nhận cung cấp cá tạp lẫn cua ghẹ, tôm số lượng lớn

Công ty hoạt động trong lĩnh vực thức ăn chăn nuôi tại địa bàn phía nam nhận cung cấp cá tạp lẫn cua ghẹ, tôm với số lượng lớn.

Thông tin sản phẩm:

Cá tạp lẫn cua ghẹ, tôm có chỉ tiêu như sau:

+ Đạm: 38% min

+ Âm: 20% max

+ Muối: 12% max

Khả năng cung cấp: 200 – 300 tấn/tháng

Thông tin liên hệ:

Công ty TNHH MTV Vũ Tân Phát

Địa chỉ: Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ

Người liên hệ: Nam - P.Kinh Doanh:

ĐT: 0988 77 99 39

Email: phuongnamagg@gmail.com

Nhận cung cấp và sản xuất cá rô phi giống

Cơ sở cá giống tại Khánh Hòa nhận cung cấp và sản xuất cá rô phi giống với số lượng lớn trên toàn quốc.

Cá giống được sản xuất và quản lý chất lượng cá giống theo tiêu chuẩn quốc tế GlobalGAP. Cơ sở nhận thu mua lại cá thương phẩm phục vụ chế biến xuất khẩu.

Thông tin liên hệ:

Cơ sở cá giống Hoa Sơn

- Email: info@carophi.vn

- Địa chỉ: Cơ sở sản xuất giống - xã Vạn Khánh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa

- Điện thoại: Mr. Mạnh: 098 555 76 32/0916 374 708.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

THÔNG TIN CẢNH GIÁC

Trà Vinh: Nhà vườn trồng măng cụt không có lãi vì mất mùa

Nhiều nhà vườn trồng măng cụt tại Trà Vinh hiện nay không có lãi mặc dù mật hàng trái cây này đang rất được giá. Nguyên nhân chủ yếu là vì mất mùa.

Từ đầu tháng 6 đến nay, trái cây măng cụt, đặc sản nổi tiếng được chứng nhận thương hiệu của huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh được nhiều thương lái thu mua xô (không phân loại) với giá tại vườn từ 40.000 - 42.000 đồng/kg, cao so năm trước từ 5.000 - 7.000 đồng/kg. Tuy bán được giá song lượng trái thu hoạch mỗi ngày lại giảm mạnh so với năm ngoái. Hiện hầu hết nhà vườn trồng măng cụt trong huyện Cầu Kè đều bị mất mùa, không thu được lợi nhuận. Nguyên nhân là do từ tháng 11/2020, nước mặn đã xâm



nhập sâu vào các sông và các kênh thủy lợi đầu mồi, thêm nắng nóng kéo dài, măng cụt trong giai đoạn hoa cho trái non, thiếu nước tưới nên thiệt hại nặng về năng suất và chất lượng trái.

Theo khảo sát của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Cầu Kè, toàn huyện có gần 500ha măng cụt cho trái ở độ tuổi từ 8 đến trên 15 năm. Năng suất bình quân măng cụt cho trái đạt 10 - 11 tấn/ha. Năm nay, năng suất măng cụt giảm trên 50 %, chất lượng trái kém hơn, quả không to, thiếu độ bóng nên dù giá bán đến 40.000 đồng/kg, nhưng ước các nhà vườn trồng măng cụt trong huyện thất thu trên 40 tỷ đồng.

Huyện Cầu Kè hiện có thể mạnh về vườn cây ăn trái đứng đầu tỉnh, với hơn 9.100 ha cây ăn trái đặc sản như: dứa sáp, măng cụt, bưởi da xanh, cam sành, chôm chôm Java... cho sản lượng trái mỗi năm khoảng 150.000 tấn. Tuy nhiên những năm qua, giá trị vườn cây ăn trái đem lại cho nông dân chưa cao do chưa ứng dụng tốt khoa học kỹ thuật và xây dựng chuỗi liên kết bền vững đầu ra cho sản phẩm. Vì vậy, giá trị sản lượng cây ăn trái đặc sản của huyện Cầu Kè hiện chỉ mới đạt khoảng 120 triệu đồng/ha/năm.

Trong kế hoạch phát triển diện tích 20.000 ha vườn cây ăn trái giai đoạn 2020 - 2025, tỉnh đã quy hoạch vùng cây ăn trái đặc sản tại huyện Cầu Kè khoảng 4.000 ha và gắn với du lịch. Để thực hiện hiệu quả chương trình phát triển vườn cây ăn trái đặc sản, tỉnh huy động nguồn vốn đầu tư khoảng trên 620 tỷ đồng để tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng về đê bao, hệ thống thủy lợi khép kín, điện sản xuất. Ngoài ra, tỉnh còn thực hiện các chính sách hỗ trợ để khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư sản xuất về cây giống chất lượng cao, xây dựng cơ sở thu mua, chế biến và xuất khẩu..., nhằm nâng giá trị sản lượng cây ăn trái đặc sản của huyện Cầu Kè và chung của tỉnh đạt mức thu nhập bình quân 170 triệu đồng/ha/năm.

Đầu ra chanh thương phẩm gặp trở ngại do dịch Covid-19

Hiện nay, nhiều nhà vườn trồng cây chanh thương phẩm ở huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang rơi vào cảnh khốn khó khi loại trái cây này trúng mùa nhưng đầu ra gặp trở ngại do tác động của dịch Covid-19. Hiện giá chanh chỉ ở mức 1.000 đồng - 1.500 đồng/kg. Riêng ở các vùng hẻo lánh, xa đường giao thông trái chanh không bán được. Nhiều nhà vườn bỏ phế vườn chanh dù trái có chất lượng tốt.

Huyện Cái Bè là địa phương có diện tích cây chanh thương phẩm lớn nhất ở tỉnh Tiền Giang với hơn 5.000 ha. Với mức giá bán chanh như hiện nay, người trồng cây chanh không có lãi, thậm chí bị thua lỗ. Do dịch Covid-19 bùng phát tại địa huyện Cái Bè, nhiều khu vực đã tổ chức chốt chặn, không cho thương lái từ nơi khác vào nên rất khó giải quyết đầu ra nông sản, nhất là trái chanh đang vào vụ thu hoạch rộ. Toàn huyện Cái Bè đã có hàng nghìn tấn chanh cần được giải cứu.

Các nhà vườn đang mong chính quyền và ngành chức năng có biện pháp hỗ trợ người dân trong khâu vận chuyển, để sớm giải quyết giải quyết đầu ra cho trái chanh đang bị tồn đọng ngày càng lớn.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

THÔNG TIN AN TOÀN THỰC PHẨM

Lạm dụng mướp đắng có thể gây nhiều nguy hại cho sức khỏe

Mướp đắng (còn gọi là khổ qua) là loại quả được tính có nhiều tác dụng đối với sức khỏe như thanh nhiệt, sáng mắt, giải độc, thích hợp với các chứng nhiệt sinh ra nóng, khát, làm sáng mắt, mát tim, nhuận tràng, hạt của cây có tác dụng bổ thận tráng dương... Tuy là một loại quả rất hữu ích nhưng chính vì loại quả này có nhiều dược tính nên không phải ai cũng nên ăn. Với một số người, khi ăn mướp đắng sẽ không tốt cho sức khỏe, thậm chí có thể làm nặng thêm những ca bệnh nền.



Nghiên cứu mới đây của các nhà khoa học Italia và Mỹ cho thấy ăn quá nhiều mướp đắng cũng không có lợi cho sức khỏe, gây ra các tác dụng phụ như sảy thai, viêm gan và rối loạn nhịp tim. Tóm lại, để đảm bảo an toàn khi sử dụng mướp đắng, cần lưu ý những vấn đề sau:

Nguy cơ gây sảy thai

Theo chuyên gia y tế Carlo La Vecchia thuộc Đại học Milan, Italia, mướp đắng thuộc nhóm thảo dược emmenagogue, có khả năng kích thích kinh nguyệt. Do đó, mẹ bầu không nên ăn nhiều mướp đắng vì có thể dẫn đến sảy thai.

Mướp đắng còn là nguyên nhân gây các cơn co thắt. Phụ nữ đang cho con bú không nên ăn nhiều vì sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe cả mẹ và bé. Hiện nay có rất ít nghiên cứu khoa học chuyên sâu về vấn đề này, tốt nhất hãy hỏi ý kiến bác sĩ trước khi tiêu thụ quá nhiều mướp đắng để tránh có hại cho cơ thể.

Có thể gây nôn mửa và tiêu chảy

Mướp đắng chứa nhiều hợp chất triterpenoid tetracyclic (hay còn gọi là cucurbitacin), là một chất gây độc. Khi hợp chất này đi vào cơ thể sẽ làm tổn thương các cơ quan, gây nôn mửa và tiêu chảy. Việc lạm dụng nước ép mướp đắng trong thời gian dài sẽ dẫn đến tình trạng nhiễm độc.

Có thể ảnh hưởng đến gan

Thói quen ăn nhiều mướp đắng trong thời gian dài sẽ dẫn đến viêm gan. Tại Đại học Louisville ở Kentucky (Mỹ), một nhóm nhà nghiên cứu đã tiến hành thí nghiệm trên động vật và đưa ra kết luận, các hợp chất momorcharin trong mướp đắng gây các vấn đề về gan ở chuột.

Thực tế, mướp đắng không ảnh hưởng trực tiếp tới gan. Tuy nhiên, nếu lạm dụng mướp đắng trong thời gian dài sẽ làm tăng men gan, dẫn đến tình trạng xơ vữa động mạch hay xơ cứng động mạch. Các chuyên gia vẫn đang tiếp tục nghiên cứu để đưa ra câu trả lời hoàn hảo nhất về sự ảnh hưởng của mướp đắng lên gan con người.

Có nguy cơ gây rối loạn nhịp tim

Rối loạn nhịp tim là một trong những biểu hiện thường gặp của bệnh tim mạch. Khi nhịp tim bị rối loạn sẽ gây áp lực lên tim, dẫn tới ứ đọng máu ở một phần trái tim. Tình trạng này kéo dài sẽ làm hình thành các cục máu đông trong mạch máu, là nguyên nhân gây bệnh đột quỵ hoặc đau tim.

Theo nghiên cứu tại Viện Y tế Quốc gia Hoa Kỳ, một nam thanh niên 22 tuổi không có tiền sử mắc bệnh tim đột nhiên bị chứng rối loạn nhịp tim. Trước đó, bệnh nhân liên tục uống nước ép mướp đắng trong thời gian dài và đây được cho là nguyên nhân hình thành bệnh.

Có thể gây hại cho thận

Theo các nghiên cứu tại Viện Hóa sinh Hoa Kỳ, khi thí nghiệm trên động vật, nếu lượng mướp đắng tiêu thụ vượt quá 4000 mg/kg sẽ ảnh hưởng tới sức khỏe thận của chuột. Hiện nay, các chuyên gia vẫn đang tiến hành nghiên cứu để xác minh rõ ràng hơn về sự ảnh hưởng của mướp đắng lên sức khỏe con người.

Ảnh hưởng xấu đến người có tiền sử huyết áp thấp

Trong mướp đắng có những thành phần tạo ra tính hạ đường gồm Charantin, Polypeptid-P và Vicine. Cơ chế tác dụng bao gồm giảm đường huyết và cải thiện dung nạp glucose. Nghiên cứu hạ đường ở thú vật được thực hiện ở chuột và thỏ cho thấy có sự cải thiện dung nạp glucose, giữ được tính hạ đường sau khi ngưng dùng mướp đắng 15 ngày đồng thời giảm luôn cholesterol.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

Giá cả trong tỉnh

T T	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 28/6/2021	Giá cả TT Ngày 05/7/2021	T T	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 28/6/2021	Giá cả TT Ngày 05/7/2021
I	Thực phẩm tiêu dùng			9	Dưa leo	16.000	16.000
1	Cá điêu hồng	48.000	50.000	10	Khoai cao	30.000	30.000
2	Cá lóc nuôi	46.000	55.000	11	Nấm rơm	90.000	100.000
3	Cá kèo nuôi	75.000	80.000	12	Bắp cải trắng	15.000	15.000
4	Cá rô phi	32.000	32.000	13	Đậu que	12.000	12.000
5	Cá trê nuôi	30.000	32.000	14	Đậu đũa	12.000	12.000
6	Cá tra (cá hú)	60.000	60.000	15	Cà tím	24.000	24.000
7	Cá tra thịt trắng	35.000	38.000	16	Bí đao	18.000	18.000
8	Lươn loại 1	240.000	240.000	17	Bí rợ (bí đỏ)	20.000	20.000
9	Ếch nuôi	60.000	60.000	18	Ớt	26.000	26.000
10	Tôm càng xanh	250.000	255.000	19	Gừng	35.000	35.000
11	Mực ống loại lớn	180.000	180.000	20	Đậu bắp	18.000	18.000
12	Thịt heo đùi	135.000	125.000	21	Khô qua	25.000	18.000
13	Thịt heo nạc	130.000	120.000	22	Bầu	12.000	14.000
14	Thịt heo ba rọi	135.000	130.000	23	Cà chua	20.000	24.000
15	Thịt bò đùi	230.000	240.000	III	Trái cây		
16	Thịt bò phi lê (thăn)	230.000	240.000	1	Quýt đường	40.000	35.000
17	Vịt làm sẵn (nguyên con)	85.000	85.000	2	Bưởi năm roi	35.000	30.000
18	Thịt gà ta (nguyên con)	130.000	130.000	3	Xoài cát Hòa Lộc	35.000	25.000
19	Trứng gà ta	3.800	4.300	4	Xoài cát chu	20.000	17.000
20	Trứng gà công nghiệp	2.600	2.600	5	Táo Mỹ	80.000	80.000
21	Trứng vịt	2.800	3.400	6	Táo xanh	85.000	80.000
II	Rau củ quả			7	Dưa hấu	8.000	8.000
1	Cải xanh	10.000	8.000	8	Sapo	17.000	17.000
2	Cải ngọt	12.000	8.000	9	Cam mật	25.000	25.000
3	Cải thìa	10.000	6.000	10	Cam sành	27.000	27.000
4	Rau muống	12.000	14.000	11	Thanh Long	35.000	20.000
5	Rau mồng tơi	12.000	12.000	12	Chôm chôm nhãn	45.000	35.000
6	Cải xà lách	14.000	12.000	13	Mãng cầu xiêm	30.000	30.000
7	Hành lá	20.000	20.000	14	Mãng cầu ta	35.000	35.000
8	Củ kiệu	18.000	20.000	15	Ổi	8.000	8.000

Nguồn: Tiểu thương chợ Trà Vinh (Biên soạn lại: Phạm Thành Nam - Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại TV)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

Giá cả khu vực đồng bằng sông Cửu Long

Giá cả chợ đầu mối Thủ Đức

TT	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 28/6/2021	Giá cả TT Ngày 05/7/2021
1	Cải ngọt	15.000	12.000
2	Cải xanh	14.000	14.000
3	Củ cải trắng	22.000	22.000
4	Rau muống	13.000	13.000
5	Cải xoong	35.000	35.000
6	Rau dền	13.000	13.000
7	Mồng toi	12.000	10.000
8	Bông bí	40.000	40.000
9	Xà lách	20.000	14.000
10	Su su	22.000	22.000
11	Bắp non	40.000	40.000
12	Cà rốt	25.000	25.000
13	Khoai tây	30.000	30.000
14	Củ dền	27.000	27.000
15	Cải thảo	25.000	25.000
16	Dưa leo	17.000	15.000
17	Cà tím	16.000	16.000
18	Bí đao	15.000	15.000
19	Bí rợ	17.000	17.000
20	Đậu bắp	16.000	16.000
21	Khô qua	15.000	20.000
22	Cà chua	15.000	20.000
23	Hành lá	30.000	30.000
24	Hẹ	28.000	28.000
25	Khoai cao	30.000	30.000
26	Bắp cải trắng	16.000	16.000
27	Đậu que	14.000	14.000
28	Đậu đũa	13.000	13.000
29	Măng tươi	35.000	45.000
30	Ớt	38.000	38.000
31	Cần tàu	25.000	25.000
32	Kiệu	25.000	25.000
33	Bầu	15.000	12.000
34	Muróp	12.000	12.000

STT	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 28/6/2021	Giá cả TT Ngày 01/7/2021
I	Rau củ quả		
1	Cải thảo	18.000	18.000
2	Xà lách búp	12.000	12.000
3	Cải bắp tròn	13.000	16.000
4	Cải ngọt	6.000	9.000
5	Cải bẹ xanh	11.000	13.000
6	Rau muống nước	7.000	7.000
7	Rau muống hột	11.000	11.000
8	Cải thìa	7.000	7.000
9	Rau quế	13.000	13.000
10	Bầu	13.000	11.000
11	Su su	8.000	9.000
12	Khoai lang bí	13.000	13.000
13	Cà chua	16.000	15.000
14	Bóng cải xanh	18.000	18.000
15	Cà rốt	20.000	20.000
16	Củ cải trắng	9.000	9.000
17	Su hào	18.000	18.000
18	Đậu Hà Lan	65.000	65.000
19	Đậu Cove trắng	13.000	17.000
20	Khoai tây hồng	21.000	21.000
21	Bía đỏ	9.000	9.000
22	Bí xanh	16.000	12.000
23	Khô qua	15.000	11.000
24	Dưa leo	15.000	8.000
25	Đậu bắp	16.000	14.000
26	Cà tím	9.000	9.000
27	Ớt cay Batri	23.000	23.000
28	Chanh giầy	18.000	18.000
29	Tỏi	55.000	55.000
30	Hành lá	18.000	18.000
31	Ngò rí	22.000	22.000
32	Rau dền	11.000	11.000
II	Trái cây		
1	Cam sành	18.000	18.000
2	Cam xoàn	23.000	23.000
3	Quýt đường	26.000	26.000
4	Bưởi da xanh	18.000	18.000
5	Bưởi năm roi	18.000	18.000
6	Xoài Đài Loan	7.000	7.000
7	Xoài cát Hoà Lộc	35.000	35.000
8	Dưa hấu sọc	8.000	8.000
9	Chôm chôm thái	24.000	24.000
10	Nhãn xoong	48.000	48.000

Nguồn: Sở Nông nghiệp An Giang và Ban quản lý chợ đầu mối Thủ Đức (Biên soạn lại: Phạm Thành Nam - Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại TV)

THÔNG TIN GIỚI THIỆU VỀ SẢN PHẨM OCOP TỈNH TRÀ VINH

BÁNH TẾT BA MÀU HKD MẠI THỊ HOÀNG LOAN



Chịu trách nhiệm xuất bản:

PHẠM VĂN TÁM

Giám đốc Sở Công Thương

Ban Biên tập:

NGUYỄN THỊ MỘNG THU - Trưởng ban

VÕ MINH CÀM - Phó Trưởng ban

LƯU VĂN NHẠNH - Phó Trưởng ban

XUẤT BẢN PHẨM KHÔNG BÁN

In: 500 cuốn, khổ 19 x 27 cm. Tại Công ty Cổ phần VHTH Trà Vinh. Giấy phép xuất bản số 01/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông cấp ngày 01/3/2021. In xong và nộp lưu chiểu tháng 7 năm 2021.